BẢO TÀNG THẦN

Bảo Tàng Thần có tên Phạn là Jambhala, chuyên giúp cho người tu hành cầu phước đức, phú quý và được ghi nhận là Pháp tối thượng của Thế Gian.

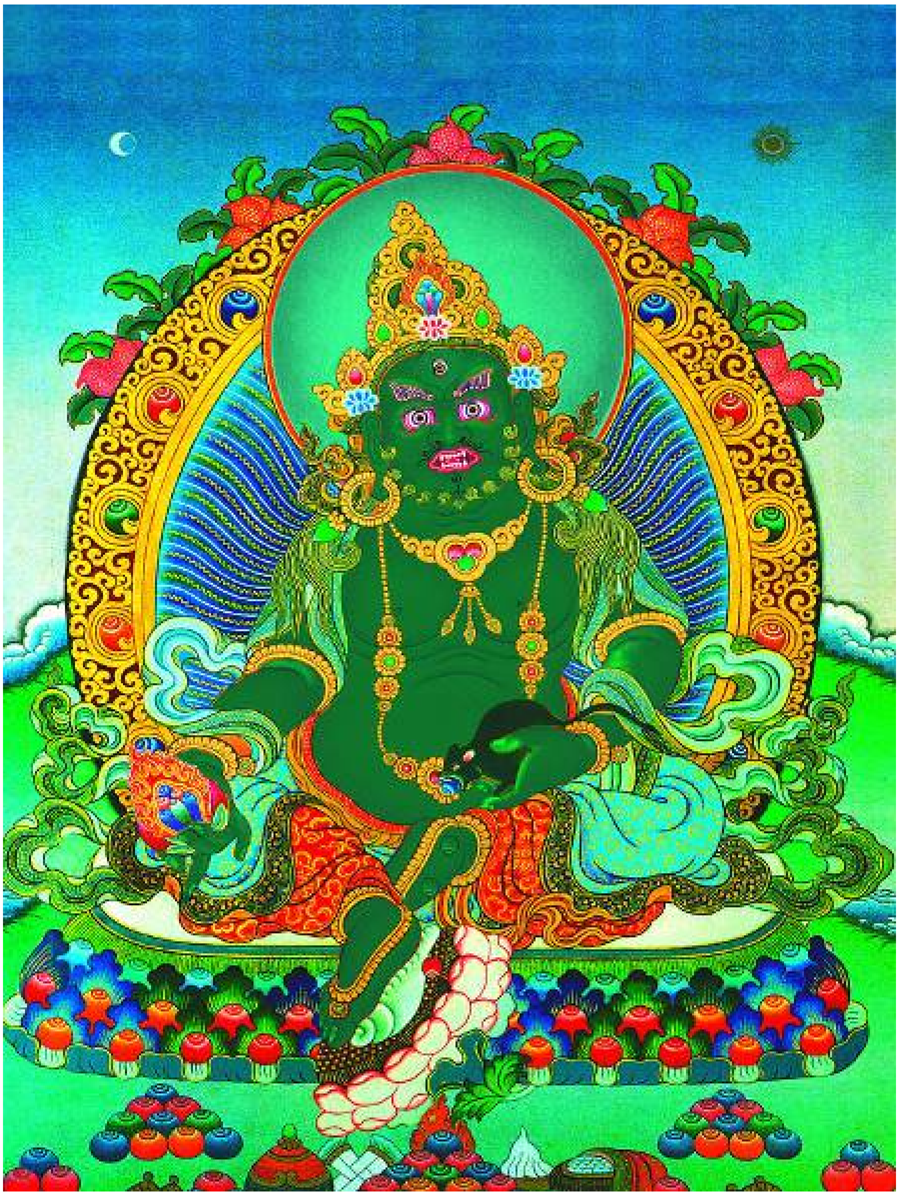
Truyền thống Hoa Văn ghi nhận Pháp tu **Bảo Tàng Thần** qua hai bộ Kinh do Truyền Giáo Đại Sư **Pháp Thiên** (Dharma Deva) dịch là:

1_ Phật nói Kinh Bảo Tàng Thần Đại Minh Mạn Noa La Nghi Quỹ (2 quyển)

2_ Phật nói Kinh Thánh Bảo Tàng Nghi Quỹ (2 quyển)

Theo truyền thống này thì Bảo Tàng Thần chính là một Hóa Thân của Tỳ Sa Môn Thiên Vương, có thân màu mây xanh, dùng nhiều loại vật báu trang sức, tay phải làm dạng Thí Vô Úy bên trong bàn tay có quả Am Ma Lặc, tay trái cầm cái bình chứa đầy báu (?con chồn phun ra châu báu), ngồi Kiết Già trên tòa Sư Tử.





Chân Ngôn là: OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ
Chủng Tử là: JAṂ (ཛཾ)
Quyến thuộc của Bảo Tàng Thần gồm có 8 vị Dạ Xoa là:
1_ **Cát Lê Dạ Xoa** (Kili)
2_ **Ma Lê Dạ Xoa** (Malli)
3_ **Xá-Dã Ma Dạ Xoa** (? ‘Syama)
4_ **Diệu Mãn Dạ Xoa** (Maṇibhadra: Bảo Hiền)
5_ **Mãn Hiền Dạ Xoa** (Purṇabhadra)
6_ **Hộ Tài Dạ Xoa** (Dhanàdaya)
7_ **Đại Tài Dạ Xoa** (Mahà Dhanàda)
8_ **Đại Phước Nhất Thiết Trang Nghiêm Đại Dạ Xoa Vương** (Mahà puṇya sarva vyuha mahàyakṣa-ràja)

Chân Ngôn của 8 Đại Dạ Xoa Quyến Thuộc là:

OṂ _ DHANÀDAYA SVÀHÀ _ MAHÀDHANÀDAYA SVÀHÀ _ MAṆIBHADRÀYA SVÀHÀ _ PURṆÀYA SVÀHÀ _ JAMBHALA MUKHYAṂDRÀYA SVÀHÀ _ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

OṂ 'SIVE KUṆḌALINI SVÀHÀ

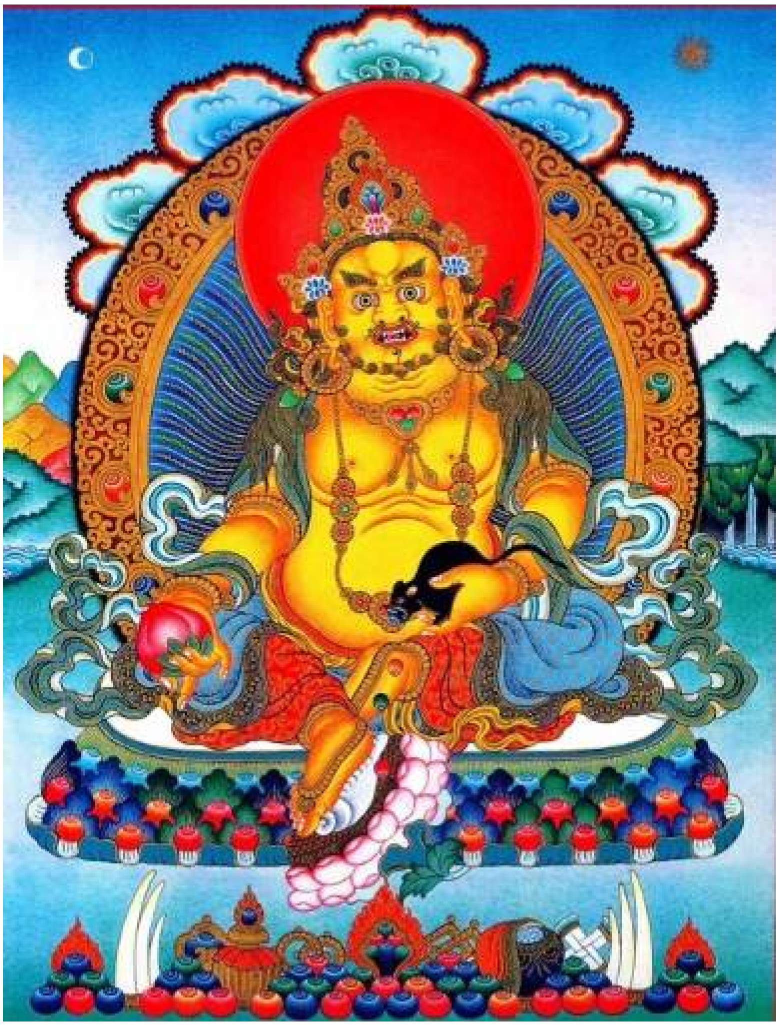
OṂ KILI MALLINI SVÀHÀ

Truyền thống Tây Tạng rất sùng bái Pháp tu Tài Bảo qua sự thờ phụng 5 vị Bảo Tàng Thần, thường gọi là **Ngũ Tính Tài Thần** và ghi nhận Jambhala thuộc bộ tộc của **Tỳ Sa Môn Thiên Vương** (Vai'sravaṇàya Devaràja)

1_ **Hoàng Tài Thần**:Chủ về Tài Phú, hay khiến cho tất cả chúng sinh thoát nạn nghèo túng được nhiều tiền của

Chủng Tử : JAṂ (ཛཾ)

Chân Ngôn là: OṂ JAMBHALA JALENDRÀYE SVÀHÀ



2_ **Lục Tài Thần**:Yêu phụng quyến thuộc của Đức Thích Ca Mâu Ni với tất cả người nghèo khổ. Chủ về Thế Tài và Pháp Tài

Chủng Tử : JAṂ (ཛཾ)

Chân Ngôn là: OṂ JAMBHALA JALENDRÀYE SVÀHÀ



3_ **Hắc Tài Thần**: Chủ về tiền tài, hay cấp dưỡng kịp thời

Chủng Tử : HÙṂ (ཧཱུྃ)

Chân Ngôn là: OṂ INDRAYANI MUKHAṂ BHRAMARI SVÀHÀ

Bản khác ghi nhận Chân Ngôn này là: OṂ INDRANI MUKHAṂ BHRAMARI SVÀHÀ



4_ **Hồng Tài Thần**:Hay triệu mọi tiền tài, thức ăn… khiến cho thọ dụng Công Đức giàu có tự tại.

Chủng Tử : JAṂ (𑖕𑖽) hoặc BAṂ (𑖤𑖽)

Chân Ngôn là: OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA DHANAṂ MEDHI HRÌḤ ḌÀKIṆÌ JAMBHALA SAMBHARA SVÀHÀ



5_ **Bạch Tài Thần**:Hay khiến cho tất cả chúng sinh đầy đủ tài bảo

Chủng Tử : JA (𑖕)

Chân Ngôn là: OṂ PADMAKRODHA ÀRYA JAMBHALA HṚDAYA HÙṂ PHAṬ



Tôn Tượng năm vị Thần Tài:



Chân Ngôn tụng chung cho Tôn Tượng này là:



NAMO RATNA-TRAYÀYA
NAMO MAṆI-BHADRÀYA MAHÀ-YAKṢA-SENAPATÀYE
OṂ JAMBHALA JALENDRÀYE SVÀHÀ

Do ý nguyện muốn góp chút ít công sức cho sự phát triển của Phật Giáo Việt Nam, nên tôi không ngại tài hèn sức kém đã cố gắng phiên dịch hai bộ Kinh có liên quan đến pháp tu Bảo Tạng Thần vào năm 2009, nhưng do thiếu tư liệu nên phần phục hồi Phạn Chú còn nhiều sai sót. Nguyện xin các vị đã đọc qua các bản trước, hãy hoan hỷ tha lỗi cho tôi.

Nay tôi cố gắng hiệu chỉnh lại phần thiếu sót của các Kinh bản lúc trước và kèm theo Pháp Tu **Bạch Thần Tài** thuộc Tạng Truyền, nhằm giúp ích được phần nào cho người tham cứu Mật Giáo.

Điều không thể tránh khỏi là bản ghi chép này vẫn còn nhiều khiếm khuyết. Ngưỡng mong các bậc Cao Tăng, chư vị Đại Đức, Bậc Long Tượng của Mật Giáo hãy rũ lòng Từ Bi chỉ bảo và sửa chữa nhằm giúp cho bản ghi chép này được hoàn hảo hơn.

Mọi Công Đức có được trong tập ghi chép này, con kính dâng lên hương linh của Thân Phụ (**Nguyễn Vũ Nhan**) Thân Mẫu (**Vũ Thị Ni**) là hai bậc ân nhân đầu tiên của con.

Con xin kính dâng các Công Đức có được lên Thầy **Thích Quảng Trí ,** Thầy **Pháp Quang** là các bậc Thầy luôn theo dõi, hỗ trợ, thúc đẩy con nghiên cứu các Pháp Tu Mật Giáo cho chính đúng**.**

Tôi xin cám ơn em Mật Trí (**Tống Phước Khải**) đã luôn hỗ trợ phương tiện giúp cho tôi phiên dịch Kinh Bản được thuận lợi hơn.

Tôi xin chân thành cảm tạ nhóm Phật Tử của Đạo Tràng **Phổ Độ** đã hỗ trợ phần vật chất cho tôi trong thời gian soạn dịch Kinh Điển.

Tôi cũng xin cảm ơn người bạn đường Ngọc Hiếu (**Vũ Thị Thanh Hà**) đã cam chịu mọi khó khăn trong cuộc sống để hỗ trợ cho tôi vững bước trên con đường tìm hiểu Phật Pháp.

Nguyện xin cho các bậc ân nhân của chúng tôi và toàn thể các Hữu Tình đều sớm được vượt qua mọi ách nạn khổ đau và đạt được hạnh phúc cao thượng trong Giáo Pháp Giải Thoát của Đấng Phật Đà.

Đầu mùa xuân năm Quý Tỵ (02/2013)
HUYỀN THANH (**Nguyễn Vũ Tài**) kính ghi

Mật Tạng Bộ 4 _ No.1283 (Tr.343 _ Tr.346)

PHẬT NÓI KINH
BẢO TÀNG THẦN ĐẠI MINH MẠN NOA LA NGHI QUỸ
QUYỂN THƯỢNG

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tát Đại Phu Thí Hồng Lô Thiếu Khanh_ Truyền Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại nước **Lăng Già**, Ở trong nước ấy có nhóm **Vĩ Tỳ Sắt Noa La Xoa Vương, Nguyệt Quân La Xoa Vương** ỡ trong Phật Pháp đều được Bất Thoái. Lại có **Trụ Đại Phước Đức Bồ Tát Ma Ha Tát** cung kính vây quanh

Thời Đức Thế Tôn ấy vận sức thần thông bay lên hư không đi đến cõi **Phệ Lãm Bà**. Từ trên không hạ xuống, ngồi an lành dưới gốc cây **Nẵng Ni Lỗ Bế Tổ Ma Lý Na**

Bấy giờ **Bảo Tàng Thần,** Dạ Xoa Vương, A Tu La Vương, **Mẫu Tức Lệ Na** Long Vương, **Ngũ Thông Bình Ngũ Kế** Kiền Đạt Bà Vương Tử, **Cát Lệ Chỉ La** La Xoa Vương, **Hỏa Đỉnh** Khẩn Nẵng La Vương, **Ngũ Kế** Khẩn Nẵng La Vương, **Đại Thụ** Khẩn Nẵng La Vương, **Tài Chủ** Dạ Xoa Vương, lại có **Trụ Bất Thoái Địa** Bồ Tát Ma Ha Tát, tâm rất vui vẻ, khác miệng cùng lời bạch Phật rằng:

"Hiếm có Thế Tôn ! Hiếm có Thiện Thệ ! Hết thảy Chính Pháp Đại Công Đức của Như Lai đời quá khứ được diều chưa từng nghe mà các chúng sinh bị khổ não vô lượng, không có chủ, không có người đứng đầu, không được cứu, không có nơi nương tựa. Nay Chính Pháp này hay làm vị chủ tể để có thể cứu bạt. Nguyện xin Đức Thế Tôn vì lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh trong nhân gian và cõi Trời nói **Bí Mật Mạn Noa La Nghi Quỹ Tâm Chân Ngôn** này. Nếu chúng sinh được nghe, hành Bố Thí Ba La Mật, được A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề, tròn đầy sự an lạc"

Khi ấy lại có nhóm Dạ Xoa từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cung kính, bạch rằng: "Thế Tôn ! Nên vì chúng con tuyên nói **Mạn Noa La Nghi Quỹ**, chúng con vui nguyện muốn nghe"

Lúc đó Đức Thế Tôn bảo nhóm Dạ Xoa Vương với chúng của Đại Hội: "Nay ông hãy lắng nghe ! Thiện Nam Tử ! Chính Pháp này là **Đại Dạ Xoa Vương Mạn Noa La Nghi Quỹ Tâm Chân Ngôn**, chân thật, bí mật, được sự chưa từng nghe mà tất cả Như Lai đã cùng nhau tuyên nói"

Lại có nhóm **Bán Ni-Sở** Thiên Tử**, Mạt La Hạ** Thiên Tử**, Phổ Tô Ma** Thiên Tử, **Nhạ Dã** Thiên Tử vào sáng sớm hôm ấy đều đến nơi Đức Phật ngự, cúi đầu mặt lễ bàn chân của Đức Phật, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng rồi đứng về một bên

Khi đó, Bồ Tát Ma Ha Tát ấy dùng Thần Lực khiến cho dước gốc cây Ni La Bế Tổ Ma Lý Na tỏa ánh sáng lớn chiếu khắp tất cả.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Ma Ha Tát ấy rằng: “Nay Ta muốn nói **Đại Phú Quý Vị Tằng Hữu Viên Mãn Đại Pháp Hải** (Biển Đại Pháp tròn đầy Đại Phú Quý chưa từng có). Các ông nên thọ trì, tin thuận, phụng hành”

Khi ấy **Bảo Tàng Thần Dạ Xoa Vương** từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cung kính, bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Nguyện xin Từ Bi nói điều chân thật này là biển Đại Pháp tròn đầy tám Đại Phú Quý chưa từng có. Chúng con xin thọ trì phụng hành”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Pháp bí mật của **Đại Phúc Liên Hoa Sắc Nhất Thiết Trang Nghiêm Đại Dạ Xoa Vương** như vầy: Ở hai bên **Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương** có Dạ Xoa, vị thứ nhất tên là **Cát Lệ**, vị thứ hai tên là **Ma Lệ** luôn nghiêng dốc bình báu. Phương Bắc có **Xá-Dã Ma** Dạ Xoa, **Diệu Mãn** Dạ Xoa, **Mãn Hiền** Dạ Xoa. Phương Đông có **Hoạch Tài** Dạ Xoa, **Đại Tài** Dạ Xoa cũng nghiêng dốc kho báu; **Đại Phúc Nhất Thiết Trang Nghiêm Đại Dạ Xoa Vương** như tướng đồng tử, thủ hộ cửa nhà của Hiền Thánh. Người tụng nên quán tưởng tám vị Đại Dạ Xoa Vương này

Liền nói **Bát Dạ Xoa Quyến Thuộc Chân Ngôn:**

Án, đà nẵng na dã, sa-phộc hạ_ Ma hạ đà nẵng na dã, sa-phộc hạ_ Ma ni bà nại-la dã, sa-phộc hạ_ Bố la-noa bà nại la dã, sa-phộc hạ_ Nhạ cảm bà la mẫu khế-dựng nại-la dã, sa-phộc hạ_ Nhạ cảm bà la tả lân nại-la dã, sa-phộc hạ_ Án, tức vĩ quân noa lệ nễ, sa-phộc hạ_ Án, chỉ lệ ma lệ nễ, sa-phộc hạ

OṂ _ DHANÀDAYA SVÀHÀ _ MAHÀDHANÀDAYA SVÀHÀ _ MAṆIBHADRÀYA SVÀHÀ _ PURṆÀYA SVÀHÀ _ JAMBHALA MUKHYAṂDRÀYA SVÀHÀ _ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

OṂ ‘SIVE KUṆḌALINI SVÀHÀ

OṂ KILI MALLINI SVÀHÀ

Tám vị Dạ Xoa Vương quyến thuộc này: **Mãn Hiền** ở phương Đông, **Đa Văn** ở phương Nam, **Hoạch Tài** ở phương Tây, **Bảo Hiền** ở phương Bắc… có Chân Ngôn Vương mà tất cả Trời, Người, A Tu La đều sinh cung kính, tin nhận, phụng hành

Tám Đại Dạ Xoa Vương này đều ở địa vị Đại Bồ Tát tự tại của Địa thứ tám (Bất Động Địa). Ở đấy vì lợi sinh nên khéo giữ bỏ, an trụ nơi tất cả tài bảo của ba cõi (Tam Giới)

Ở bên phải Bảo Tàng Thần, an trí cái bình báu trong sạch với **Cát Lệ** Dạ Xoa, **Ma Lệ** Dạ Xoa. Hai vị này là anh em của Bảo Tàng Thần cũng ở địa vị Bồ Tát tối thắng. Một vị trụ ở gói Tây Nam thệ nguyện độ thoát tất cả chúng sinh, một vị trụ ở phương Đông Bắc có đủ Đại Tinh Tiến, chỗ thấy chân thật, phát thệ nguyện vui vẻ. Nếu niệm tên gọi thì đều được sự mong cầu

Đức Phật bảo: “Vào thời quá khứ, cách nay nhiều kiếp như số bụi nhỏ, Ta tin sâu Phật Pháp. Có vị Đại Dạ Xoa Quỷ Vương ở nước **Ca Thi** thỉnh Ta nhận địa vị Quán Đỉnh Vương. Vào lúc đó, Ta được vào Mạn Noa La tu Hạnh bí mật vì các chúng sinh nói mười Pháp lành (Thập Thiện) khiến hữu tình ấy đều hành mười điều lành, mỗi mỗi đều hay buông bỏ tất cả tài vật. Ta hành **Bố Thí Ba La Mật Đa** trong sạch tròn đầy vào Hoan Hỷ Địa (Sơ Địa) thành địa vị Bồ Tát. Sau đó đoạn trừ sự nghèo túng, bệnh tật, khổ não của tất cả chúng sinh, cầu **Nhất Thiết Trí**, nguyện vào Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Chính

Giác được Trí Tuệ của Phật. Các Phật quá khứ cũng lại như vậy y theo Chân Ngôn Giáo cầu thành tựu Pháp xong, sau đó được thành A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Chính vì thế cho nên Pháp **Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương** của ông là cha mẹ của tất cả Như Lai, tướng Niết Bàn của tất cả Như Lai. Ông tức là Như Lai hay hóa hiện hình Dạ Xoa để làm lợi ích cho tất cả chúng sinh

Nay Ta nói nghĩa Chân Ngôn, Mạn Noa La, Nghi Quỹ của Đại Dạ Xoa Vương ấy. Nếu người tụng ấy không có tiền sẽ khiến cho được tiền, không có Cát Tường sẽ khiến cho được cát tường. Tất cả việc mong muốn đều khiến cho thành tựu.

Pháp Mạn Noa La này của Ta, nếu thấy nếu nghe thì hết thảy việc ngu si đã làm trong nhiều kiếp nhiều đời thuộc quá khứ với tất cả tội nặng thảy đều được tiêu trừ. Lại hay gần gũi ở chung với Bảo Tàng Thần Đại Minh Vương Bồ Tát, chẳng lâu mau được Địa Bất Thoái. Xa lìa tất cả sự nghèo túng, hèn kém, các khổ phiền não. Thân tâm vui thích. Hết thảy tất cả hàng Không Cư (Không Cư Thiên), Tú Diệu với hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân, các loài có tâm ác đều chẳng thể gây hại mà làm ủng hộ

Biển Đại Pháp của tám loại Đại Phú Quý Dạ Xoa Vương này rộng lớn tròn đầy. Nếu nhóm Thiện Nam Tử phát tâm tin sâu, thọ trì Pháp chưa từng có, tu hành Phạm Hạnh thời Công Đức có được như trước không khác

Khi ấy Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Tám loại Pháp Phú Quý chưa từng có này. Nay con thọ trì, nguyện làm ủng hộ, ngưng trừ tai nạn, tạo điều tốt lành. Con có **Tâm Chân Ngôn** hay đem lại sự lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh. Ở Thế Gian ấy thường thương cảm mà tạo nhiều lợi ích. Nguyện xin Đức Phật nhận cho!

Thế Tôn! Nay con biết Chính Pháp này ở đời quá khứ : **Yết Cú Thốn Na** Như Lai, **Yết Nặc Ca Mâu Ni** Như Lai với **Ca Diệp** Phật cùng trợ nhau truyền nói. Nay con muốn nói **Tâm Chân Ngôn** này”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương: “Ông hãy mau nói! Nay chính là lúc!”

Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương nghe Đức Phật nói xong, liền nói Nhân Duyên. Đại Dạ Xoa Vương này có mọi thứ biến hóa ví như lửa lớn hay thiếu đốt hết tất cả phiền não, cũng như trong hàng người thì đức vua là bậc nhất, trong mọi giòng chảy thì biển là bậc nhất, trong các tinh tú thì mặt trăng là bậc nhất. Hết thảy bốn phương trên dưới, tu hành cầu phước trong Thế Gian với Xuất Thế Gian thì **Phú Quý** là tối vi đệ nhất. Trong nhân gian với cõi Trời thì **Chính Đẳng Giác Nhị Túc Thế Tôn** cũng là bậc nhất.

Khi ấy Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương nói Chân Ngôn này:

Nẵng mô la đát-nẵng đát-la dạ dã. Nẵng mô ma ni bạt nại-la dã, ma hạ dược khất-xoa tế nẵng bát đá duệ. Án, nhạ-cảm bà la nhạ lân nại-la dã, sa-phộc hạ

NAMO RATNA-TRAYÀYA

NAMO MAṆI-BHADRÀYA MAHÀ-YAKṢA-SENAPATÀYE

OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

Khi Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương nói Chân Ngôn này xong thời ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo sáu cách. Hết thảy tất cả Dạ Xoa Đại Tướng dùng hai tay kết Ấn.

Tướng của Ấn này là: Đem ngón trỏ với ngón cái cùng vịn nhau như cái khoá, kèm duỗi các ngón còn lại. Đây gọi là **Y Ấn** (Ấn cái áo) , dùng Chân Ngôn này

Án, địa lý địa lý, ma hạ tam mẫu nại-la, ma la đà la ca dã, sa-phộc hạ

OṂ _ DHIRI DHIRI _ MAHÀ SAMUDRA BALA-DHÀRA-KÀYA _ SVÀHÀ

Tiếp kết **Trang Nghiêm Ấn**. Hai tay đem ngón cái vịn móng ba ngón còn lại, hai ngón trỏ đều như cái vòng hướng lên trên xoay chuyển, tiếp lại cùng giao nhau. Đây là **Trang Nghiêm Ấn** , dùng Chân Ngôn này

Án, di già bà la noa nhạ la nhạ lam mẫu già nẵng, sa-phộc hạ

OṂ _ MEGHA VARṆA-JALA JALAM AMOGHANA SVÀHÀ

Tiếp **Phất Ấn**. Tay Phải nắm quyền, tay trái bắt chéo ở eo lưng. Đây là **Phất Ấn**, tụng Chân Ngôn này

Án, hạ la hạ la, la nhạ-kế nga-la , hạ la, la noa-dã dã, sa-phộc hạ

OṂ HÀRA HÀRA RAJOGRA AHÀRAṆÀYA SVÀHÀ

Tiếp kết **Mạn Noa La Ấn**. Chắp hai tay lại, mở đầu ngón ấy đừng cho dính nhau, rũ ngón tay hướng xuống dưới. Đây là **Mạn Noa La Ấn** với xoa tô Đàn cùng dùngchung, tụng Chân Ngôn này

Án, câu chi la, du nga phộc lý-đá tất-lý dạ, sa-phộc hạ

OṂ KUṬILA YOGA VARDHA ‘SRÌYA SVÀHÀ

Tiếp kết **Ngũ Sắc Phấn Ấn**. Lúc đem Phấn rải Mạn Noa La thời đưa 5 ngón tay xuống dưới để ngang bằng che mặt đất. Đây là **Ngũ Sắc Phấn Ấn**. Dùng Chân Ngôn này

Hứ hứ, thí nẵng mạt lệ, tất-lý dã, du bà dã, sa-phộc hạ

HE HE _ ‘SINA MÀLE ‘SRÌYA SUBHÀYA SVÀHÀ

Tiếp kết **Hương Ấn**. Chắp hai tay lại, đưa ngón vô danh, ngón giữa, ngón cái vào bên trong lòng bàn tay, cùng hợp ngón út như cây kim. Đây là **Hương Ấn**, dùng Chân Ngôn này:

Án, la la, ca la tô hiến đà, hiến đà dã, sa-phộc hạ

OṂ _ RA RA KARA _ SUGANDHA GANDHÀYA SVÀHÀ

Tiếp kết **Hoa Ấn**. Kèm dựng hai ngón cái. Ấn này: Hương , Hoa cùng dùng. Chân Ngôn cũng vậy

Nay, Nghi Quỹ này chư Phật Như Lai cũng lược đi rồi nói

Nếu có người cúng dường Đà La Ni này như cúng chư Phật không có khác. Đấng Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác luôn tự nhiếp thọ, luôn tự trưởng dưỡng.

Nếu các chúng sinh y theo Pháp trì tụng sẽ mau vào Mười Địa, tu mười Ba La Mật, thành tựu mười Lực

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngồi trên Tòa quán sát Đại Chúng rồi bảo Bảo Tàng Thần Đại Dạ Xoa Vương: “Mạn Noa La, Nghi Quỹ, Chân Ngôn Bí Mật với Ấn Pháp thuộc Bảo

Tàng Thần của ông là điều mà tất cả Như Lai đã cùng nhau tuyên nói. **Tỳ Bát Thi** Như Lai, **Thi Khí** Như Lai, **Tỳ Xá Phù** Như Lai, **Yết Cú Thốn Na** Như Lai, **Yết Nặc Ca Mâu Ni** Như Lai, **Ca Diệp Ba** Như Lai, nay Ta, **Thích Ca** Như Lai cũng đều tuyên nói

Lành thay Bảo Tàng Thần! Nay ông hãy lắng nghe! Hãy khéo nghĩ nhớ! Ta vì lợi ích cho tất cả Hữu Tình trong nhân gian với cõi Trời, giúp cho họ tăng trưởng căn lành mà nói việc cầu Pháp ở thời xa xưa.

Trong vô số kiếp ở quá khứ, Ta thường đi vào núi hái củi để sống. Chợt một ngày nọ, ở vùng hoang vắng của núi ấy, Ta gặp một vị Tỳ Khưu bị bệnh muốn hái củi mà không có sức để làm. Ta tự sinh tâm thương xót mà cho củi, nhóm lửa, làm thức ăn, chăm sóc vị ấy. Trải qua một ngày, vị Tỳ Khưu ấy: thân được an vui, tâm rất vui vẻ liền vì Ta trao cho **Tam Quy, Ngũ Giới** khiến phát **Tâm Bồ Đề**. Sau đó nói **Mạn Noa La Bí Mật Tam Muội Nghi Quỹ** này

Khi Ta được Chân Ngôn Vương này thời một lòng quán tưởng, y theo Pháp thọ trì mà hay thành tất cả việc thắng lợi của Thánh Bảo Tàng Thần. Làm Hộ Ma ba lần lại làm **Thủy Hộ Ma** sau đó hiến **Át Già,** một ngày ba thời chuyên tâm đọc tụng Kinh **Lăng Già,** như trước quán tưởng, ngày ngày cầu Pháp, thành tựu tám loại Quyến Thuộc luôn tự ủng hộ. Lại viết Chân Ngôn đeo trên cổ, được Bảo Tàng Thần ủng hộ.

Nếu có người tụng Chân Ngôn này một Lạc Xoa, hoặc hai lạc xoa, hoặc ba lạc xoa. Ở trước Tháp Xá Lợi an trí phướng, phan, thọ trì Trai Giới, vì các Dạ Xoa ba lần dùng **Xuất Sinh** cúng hiến thì thành tựu mong cầu, được Thần Thông tối thượng, đầy đủ Đại Thần Lực

Như Nghi Tắc **Thủy Hộ Ma** khiến cho chúng sinh được tài bảo lớn. Ở nơi vắng lặng bên sông lớn, sông đào trước tiên kết Trai Giới, sau đó vào trong nước khiến cho nước ngang lỗ rốn, dùng bàn tay ban bố nước mà làm Hộ Ma

Lại dùng hương xoa bôi, tụng **Bảo Hiền Chân Ngôn**. Người tụng quán tưởng **Bảo Hiền** an trên ngón trỏ. **Mãn Hiền** an trên ngón giữa. **Hoạch Tài** an trên ngón vô danh. **Tỳ Sa Môn** an trong lòng bàn tay. **Kế Lệ Ma Ni Mạn Đệ Mục Khế Nại-la Thất-La Thất-Tả Lý Nại-La** an trên ngón cái. Hiền Thánh như vậy trợ nhau hiện thấy hay làm ủng hộ

Đức Phật nói **Dạ Xoa Mạn Noa La Nghi Quỹ** có Công Đức như vậy, huống chi là người có Trí. Người tụng tin Phật trọng Pháp, trì Giới, nghe nhiều, một lòng trong sạch làm **Tối Thượng Mạn Noa La** thì Phước Đức chẳng thể đo lường được

Nếu muốn làm Mạn Noa La này. Nên y theo vị trí đất thanh tịnh: Nơi có hoa, quả, cây, rừng… đào đất sâu đến đầu gối, rộng khoảng 12 khuỷu tay. Dùng nước Ngũ Tịnh rưới vảy kết Tịnh. Sau đó xây đắp cho thật bằng phẳng như lòng bàn tay, tụng **Dạ Xoa Vương Chân Ngôn** gia trì. Đem mọi thứ hương hoa mà làm cúng dường

Nếu lúc tác Pháp thời nên ở ngày tốt của kỳ Bạch Nguyệt. A Xà Lê chí tâm trong sạch, đem nước Ngũ Tịnh làm Kết Tịnh cho mình. Một lòng tụng Chân Ngôn Vương làm nơi ủng hộ

Tiếp **Kết Giới** ở mười phương trên dưới

Tụng **Bảo Tàng Thần Chân Ngôn** gia trì vào nước thơm, y theo thứ tự rưới vảy cho sạch (sái tịnh). Dùng sợi dây Ngũ Sắc sai Đồng Nữ hợp làm, sau đó dùng nước hương **Cung Câu Ma** thấm qua. Dùng cây **Ưu Đàm Bát** làm cây cọc giăng dây, làm Mạn Noa La

Trước tiên bắt đầu ở phương Đông, làm bốn phương, bốn góc, mở bốn cửa

Ở phương chính giữa (trung phương) an Đức Như Lai **Nhất Thiết Trí Vương** với các tướng viên mãn

Hướng bên dưới an **Bảo Tàng Thần** màu như mây xanh, đầy đủ các tướng, dùng mọi báu trang nghiêm, ngồi Kiết Già trên tòa Sư Tử. Tòa Sư Tử ấy cũng dùng mọi báu trang nghiêm, phóng tỏa ánh sáng lớn, thù diệu như vậy. Tay phải tác tướng Thí Nguyện, lòng bàn tay có quả Am Ma Lặc. Tay trái cầm cái túi báu chứa đầy mọi loại báu

Lại ở hai bên Bảo Tàng Thần, an trí hai vị Dạ Xoa Vương màu vàng ròng. Vị thứ nhất tên là **Tả Lân Nại La**, vị thứ hai tên là **Mục Khế Nại La** với thân tướng ngang bằng nhau

Ở mặt bên dưới của Bảo Tàng Thần, an **Dạ Xoa Nữ**, Thất Tử Mẫu (bà mẹ có 7 đứa con), Cửu Tử Mẫu (bà mẹ có 9 đứa con)

Ở phương Đông của Đàn, an **Dạ Xoa Mẫu**

Góc Đông Nam, an **Ma Ni Nẵng Ca**

Phương Nam an **Nẵng Nga Nẵng Bà Ca**

Phương Tây an **Ám Bà Nẵng Bà**

Phương Tây Nam an **Nễ La Nẵng Bà**

Phương Bắc an **Tỳ Sa Môn**

Phương Tây Bắc an **Đại Lực Đại Phú Y Xá Nẵng Thiên**

Phương Đông Bắc an **Phộc Lỗ Noa, Đại Lực Thiên, Dạ Xoa Vương**

Tiếp có **Nhạ-cảm bà la** Dạ Xoa, **Hộ Lỗ Hộ La** Dạ Xoa, **Tô Tế Noa** Dạ Xoa, **Sa Dã** Dạ Xoa,**Nhạ-Cảm Bà Ca** Dạ Xoa, **Mục Tra Ca** Dạ Xoa, **La Cật-Đá Nhĩ Phộc** Dạ Xoa, **Ma Hộ Na La** Dạ Xoa… an ở lớp thứ ba bên ngoài Mạn Noa La (Maṇḍala: Đàn Trường)

Tiếp an trí Dạ Xoa Nữ và làm cho mỗi một sắc tướng đoan nghiêm: **Vĩ Bố La** Dạ Xoa Nữ, **Vĩ Xá La** Dạ Xoa Nữ, **Tán Nại La Du Mạt Đế** Dạ Xoa Nữ, **Nga Phộc** Dạ Xoa Nữ, **Tô Lộ Tả Nẵng** Dạ Xoa Nữ, **Bát Nạp Ma Tát Nẵng** Dạ Xoa Nữ, **Tô Phộc Vĩ** Dạ Xoa Nữ, **Ma Hạ Ma Dã** Dạ Xoa Nữ, **Tô Cát Thi** Dạ Xoa Nữ, **Đà Nẵng Ma La** Dạ Xoa Nữ, **Bố Thất Lệ** Dạ Xoa Nữ, **Noa Lỗ Ma Lệ Ca** Dạ Xoa Nữ với tay tác tướng **Thí Nhất Thiết Nguyện** với **Ma Noa nhạ Phộc Ca Ma Lỗ Bế Tô Lỗ Đá Phộc Cát-dã Tô Nại Lý Xá Nễ, Ma Hộ La Nga, Thiên Đế Thích** ….. hoặc 20, hoặc 100 ở bên ngoài Mạn Noa La, y theo Phương Vị ấy mỗi mỗi an trí

Tiếp Chày Kim Cương, cây kiếm Kim Cương, cây gậy Kim Cương, loa, sợi dây, phướng, bánh xe, Tam Cổ Xoa

Bên ngoài: lớp thứ nhất an kết **Giới Võng**, lớp thứ hai an chày Kim Cương, lớp thứ ba an lửa Kim Cương sáng rực đều khiến cho bao vòng chung quanh

Tiếp lược rõ Nghi quỹ **Phấn Đàn, Thỉnh Triệu, Cúng Dường**. Nên dùng phấn có năm màu là: màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu trắng, màu đen. Trước tiên chia đất

thành tám phương vị, làm tám nhóm rực lửa như trước đã nói. Tiếp cầm cái bát Ất Già chứa đầy nước thơm với hoa tốt đẹp, tụng **Bảo Tàng Thần Tâm Chân Ngôn**, làm nơi Thỉnh Triệu. Người trì tụng nên tự chân thành, đừng sinh nghi ngờ.

Nếu là nhóm Dạ Xoa Nữ. Nên mỗi mỗi đều niệm **bản Chân Ngôn** triệu thỉnh, nhờ người có Đức Trí thỉnh triệu **Thiên Trung Thiên Đại Minh Bảo Tàng Thần**. Thỉnh Triệu xong liền đem Ma La Đế hoa, Man Sắc Diệu Liên Hoa, Ưu Bát La hoa, Ca Nan Ma hoa, Câu Lãm Tra hoa, Khẩn Du Ca hoa, hương xoa bôi, hương đốt, thắp đèn, bày thức ăn, tất cả vật cần thiết … y theo thứ tự cúng hiến

Tiếp làm **Hộ Ma**. Dùng khoáng chất màu tím, An Tất hương, Long Não hương với Bạch Đàn hương ở trước mặt Bảo Hiền làm Hộ Ma một ngàn lần, chuyên tâm cúng dường

Ở bốn góc của mạn Noa La để bình Át Già chứa đầy 5 loại lúa (ngũ cốc) 5 thứ thuốc, nước thơm. Lại cắm cành cây ở bên trong miệng bình

Tụng **Bảo Tàng Thần Bản Tôn Chân Ngôn** này:

Nhạ-cảm bà la nhạ lân nại-la dã, sa-phộc hạ

JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

Chân Ngôn này hay thành tất cả việc

Lại nữa Đại Dạ Xoa Vương **Đại Trí Bảo Hiền** nói **Dạ Xoa Tâm Chân Ngôn** là:

Án, dạ khất-xoa, sa-phộc hạ

OṂ YAKṢA SVÀHÀ

Chân Ngôn này cũng hay thành tựu tất cả việc

PHẬT NÓI KINH BẢO TÀNG THẦN
ĐẠI MINH MẠN NOA LA NGHI QUỸ
QUYỂN THƯỢNG (Hết)

Mật Tạng Bộ 4 _No.1283 (Tr.346 _ Tr.349)

PHẬT NÓI KINH
BẢO TÀNG THẦN ĐẠI MINH MẠN NOA LA NGHI QUỸ
_QUYỂN HẠ _

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tát Đại Phu Thí Hồng Lô Thiếu Khanh_ Truyền Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Tiếp bên dưới là các **Bộ Chân Ngôn: Thỉnh Triệu, Phát Khiển, Cúng Hiến, Gia Trì** thảy đều thông dụng

A nan đá, bát nạp-ma dã, sa-phộc hạ
ANANTA PADMÀYA SVÀHÀ
Đây là **Liên Hoa Bảo Tạng Chân Ngôn**

A Nan đá , thương khư dã , sa-phộc hạ
ANANTA 'SAṄKHÀYA SVÀHÀ
Đây là **Xà Cừ Bảo Tạng Chân Ngôn**

La nhạ nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
RÀJA-NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **La Nhạ Đá Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Ma ni nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
MAṆI-NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **La Đát Nẵng Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Tô nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
SUNABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Tô Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Ám bà nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
AMBÀ-NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Ám Bà Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Nễ la nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
NÌLA-NABHÀYA DHaNÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **La** (?Nễ La) **Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Phệ thất-la ma noa dã dã , đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
VAI'SRAMAṆAYÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Tỳ Sa Môn Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Ma hạ nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
MAHÀ-NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Ma Hạ Nẵng Bà Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Hạ la nhạ-cảm bà ca, hồng phả tra, sa-phộc hạ
HALA JAMBHAKA HÙṂ PHAṬ SVÀHÀ
Đây là **Hạ La Nhạ Cảm Bà** (? Bà Ca) **Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Nhạ-cảm bà ca, dã sạn nại-la dã, sa-phộc hạ
JAMBHAKA JALENDRÀYA SVÀHÀ
Đây là **Nhạ-Cảm Bà Ca** (?Nhạ-cảm bà ca nhạ lân nại-la) **Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Hộ nỗ hộ nỗ, nam nẵng tô tế noa-dã dã, sa-phộc hạ
HUNUHUNU NÀNA-SUSENÀYAYA SVÀHÀ
Đây là **Tô Tế Noa Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Hạ la hạ la, tán nại-la tế nẵng dã, sa-phộc hạ
HALAHALA CANDRA-SENÀYA SVÀHÀ
Đây là **Tán Nại-la Tế Nẵng Dạ Xoa Vương Chân Ngôn**

Nhạ bà nẵng dã, sa-phộc hạ
JAMBHANÀYA SVÀHÀ
Đây là **Hộ Ma Chân Ngôn**

Nếu làm Hộ Ma. Dùng củi **A Ba Ma Lăng Nga Thấp**. Lấy bơ, lạc, mật thấm đầu củi này, Trì Giới một ngày đêm làm Hộ Ma tám ngàn lần sẽ được đại thông minh, hay khiến cho người tụng một ngày ghi nhớ một ngàn bài Tụng vĩnh viễn chẳng bị quên mất

Nếu dùng rễ cây **A Lý Ca** làm tướng Bảo Tàng Thần thì có thể dài từ 6 ngón tay trở lại. Đầu đội mão trời, mọi thứ trang nghiêm , đem hương hoa cúng dường. Rồi dùng củi **A Ba Ma Lăng Nga Thấp** ở trong bơ, lạc, mật thấm qua. Làm Hộ Ma một lạc xoa thì ngày ngày được một trăm đồng tiền bằng bạc

Lại nói **Bảo Tàng Thần Tâm Chân Ngôn:**

Nặng mô la đát-nẵng đát-la dạ dã. Nẵng mô ma ni bà nại-la dã, ma hạ dược khất-xoa tế nẵng bát đá duệ. Tô phộc tô vị cật-lý ni dã, di lý trí, sa-phộc hạ
NAMO RATNATRAYÀYA
NAMO MAṆIBHADRÀYA MAHÀYAKṢA SENAPATÀYE

SUVÀSU VIKṚTIYA MÌLIṬI SVÀHÀ

Bảo Tàng Thần Tâm Chân Ngôn này hay được thành tựu tối thượng

Nếu vào trong nước cao tới đầu gối, làm **Thủy Hộ Ma**, tụng Chân Ngôn này hay được tài lợi

Lại nếu lấy cây Nễ-**Dâm Ma** dài khoảng 4 ngón tay, vạt cho bằng phẳng rồi nhờ người thợ vẽ giữ Giới vẽ tướng **Bảo Hiền** đầy đủ trang nghiêm. Đem thức ăn uống cúng hiến xong, một ngày ba Thời đốt lửa. Nếu lửa ít, khói nhiều liền ném quặng màu tím vào lửa làm Hộ Ma tám ngàn lần sẽ hay hàng phục Đại Tài Chủ.

Lại nói **Biệt Dạ Xoa Vương Tâm Chân Ngôn,** dùng cho tròn vẹn câu văn , cũng hay khiến được thành tựu tối thượng

La đát-nẵng bà nại-la đá đế , tam ma dã, ma nỗ sắt-ma la, ma ni bà nại-la dã, bà nga phộc đổ dạ tức đá sa-đổ , đà ma đà ma, ma tức la, ma hạ dược khất-xoa , tế nẵng tất-lân đá, đổ lỗ đổ lỗ, ma ni bà nại-la, đổ lỗ đổ lỗ, ma ni bà nại-la, câu trí câu trí, ma ni bà nại-la, đổ trí đổ trí, ma ni bà nại-la, đế trí đế trí, ma ni bà nại-la sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA-NÀTI _ SAMAYAM ANUSMARA _ MAṆI-BHADRÀYA BHAGAVA TEJA CITTA-STU _ DHAMA DHAMA MACÌRA _ MAHÀ-YAKṢA-SENAPATÀYA _ DHURU DHURU MAṆI-BHADRA _ DHURU DHURU MAṆI-BHADRA _ KUṬI KUṬI MAṆI-BHADRA _ DHÙTI DHÙTI MAṆI-BHADRA _ TITHÌ TITHÌ MAṆI-BHADRA _ SVÀHÀ

Lại có Đàn Pháp chẳng cần chọn ngày có Tinh Diệu tốt cũng chẳng cần giữ Giới, chỉ dùng cây **a Lý Ca** hoặc cây **Nễ-Dâm Ma** với gỗ của cây đặt biệt làm tướng Bảo Hiền. Đem hương hoa cúng dường. Nội trong ngày dùng dầu của hạt cải trắng xoa bôi trên thân tượng Bảo Hiền, tụng Chân Ngôn trước tám ngàn biến thì một ngày được tám đồng tiền. Đượcrồi phải xài hết chẳng được giữ lại một đồng. Ngày ngày như vậy

Bảo Tàng Thần lại nói Chân Ngôn Nghi Quỹ khiến người trì tụng trước tiên tự đi xin ăn (khất thực) giữ Trai Giới, tụng **Căn Bản Chân Ngôn** ba lạc xoa, sau đó ở trước Đức Như Lai bày cúng hiến lớn, tụng Chân Ngôn tám ngàn biến hay được nhiều tiền của

Tiếp nói rõ **Thủy Hộ Ma**. Mỗi ngày dùng tay bụm nước rồi lùi về nghiêng dốc xuống trong nước. Như vậy cho đến một trăm bụm nước hoặc một ngàn bụm nước. Đối trước Hiền Thánh mà dâng cúng hiến. Như vậy đến 6 tháng sẽ được rất nhiều tiền của (đại tài)

Tiếp nói Chân Ngôn Quán Đỉnh của các Bộ khi vào Đại Mạn Noa La

Nhạ-cảm bà nẵng tra mô tra ca dã, sa-phộc hạ

JAMBHANAṬA MOṬAKÀYA SVÀHÀ

Đây là **Mô Tra Ca Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

La cật-đá tức-dĩ hạ phộc, sa-phộc hạ

RÀKTA-JIHVA SVÀHÀ
Đây là **La Cật Đá Nhĩ Phộc Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Ma Hộ Na La dã, sa-phộc hạ
MAHODARÀYA SVÀHÀ
Đây là **Ma Hộ Na La Dạ Xoa Nữ**

Vĩ ma la, vĩ ma la, nại lý-xá nễ, a dạ hứ, sa-phộc hạ_ Vĩ ma la, vĩ ma la , vĩ xá la nẵng dã nễ, mạo đà dã, sa-phộc hạ
VIMALA VIMALA DAR'SAṆI AYÀHI SVÀHÀ
VIMALA VIMALA VI'SÀLANÀYAṆI BUDDHÀYA SVÀHÀ
Đây là **Vĩ Ma La Vĩ Xá La Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Tán nại-la, du ma đế, tán nại-lý , tán nại-la ma đế, sa-phộc hạ
CANDRA SUMATE CANDRI CANDRA-MATI SVÀHÀ
Đây là **Tán nại-la du ma đế Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

A phộc hạ nễ tô lộ tả nẵng_ Án tán nại-la bát-nạp di, sa-phộc hạ
AVÀHANI SURU-CÀNÀ _ OṂ CANDRA PADME SVÀHÀ
Bát nạp ma, sa la tô nột-lỗ ma nỗ la di, sa-phộc hạ
PADMA SARA SPHURU MANU-RAMITA SVÀHÀ
Tô bộ-lỗ phộc hộ bát-la đát-dã dã, sa-phộc hạ
SPHURU BAHU PRADAYÀYA SVÀHÀ
Phộc hộ phộc hứ-nễ mạt lệ già tra cụ trí, sa-phộc hạ
BAHU VAHI NIRMALE GHAṬA KUṬI SVÀHÀ
Đây là **Ma Hạ Di Già Dạ Xoa Nữ Đẳng Chân Ngôn**

Tô chỉ, xá ma lệ, chỉ xá ba lý ni , sa-phộc hạ
SÙCI- SAMARE KE'SA VARAṆI SVÀHÀ
Đây là **Tô Chỉ Xá Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Phộc nẵng, ma lệ, ma lệ nễ, sa-phộc hạ
VÀNA MÀLE MÀLINI SVÀHÀ
Đây là **Ma Nẵng Ma La Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Ô lý-đế sắt-tra bố thất-tả lệ, sa-phộc hạ
UGGA-TIṢṬA PÙJA-CALE SVÀHÀ
Đây là **Bố Tả Lệ Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Nột-lỗ ma, ma lệ ca, ca lệ hạ lệ,nột-lỗ di, chỉ lệ chỉ lệ, sa-phộc hạ
DRÙṂ MÀLIKA KALI HALI DRÙṂ CILI CILI SVÀHÀ

Ca ma , ma lệ nễ vĩ la tất nễ , sa-phộc hạ
KÀMA MÀLINI VÌRASINI SVÀHÀ
Ca ma, ma lệ tát lý-phộc nỉ phộc , tát lý-phộc nga-la ma nỗ nhạ vĩ , bà nga phộc đế , sa-phộc hạ
KÀMA MÀLE SARVA DEVA _ SARVA GRAHA MANU-JÀMI BHAGAVATI SVÀHÀ
Ma nỗ nhạ phộc ca ma lỗ bế bà vĩ nễ, sa-phộc hạ
MANU-JAVA KÀMA-RÙPE BHÀVINÌ SVÀHÀ
Đây là **Ca Ma Lỗ Bế Đẳng Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Tô-lỗ đá, phộc cát-dã khẩn ca lý, sa-phộc hạ
'SRÙTA VÀK-YAKAN-KARE SVÀHÀ
Đây là **Tô Lỗ Đá Phộc Cát-dã Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Tô nại lý-xá nễ ca di nễ, sa-phộc hạ
SUDAR'SAṆI KÀMIṆI SVÀHÀ
Đây là **Tô Na Lý Xá Nẵng Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Ma hộ nga-lý bà diệm, ca lý, sa-phộc hạ
MAHOGRI BHAYÀṂ KARE SVÀHÀ
Đây là **Ma Hộ ngật La Dạ Xoa Nữ Chân Ngôn**

Án nại-la dã nỉ phộc địa bát đá dã, sa-phộc hạ
INDRÀYA DEVÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Đế Thích Tâm Chân Ngôn**

A nga-na duệ, hạ vĩ-dã địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
AGNÀYE HÀVYÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Hỏa Thiên Chân Ngôn**

Dạ ma dã, tất-lý đá địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
YAMÀYA 'SRÌTÀDHIPATAYE SVÀHÀ
Đây là **Dạ Ma Thiên Tâm Chân NGôn**

Nãi-lý đát dã duệ, lạc khất-xoa sa địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
NṚTYÀYE RÀKṢASÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Nãi Ất Lý Đế Tâm Chân Ngôn**

Phộc lỗ noa-dã dã, nhạ la địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
VARUṆYÀYA JALÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Thủy Thiên Tâm Chân Ngôn**

Phộc dã vĩ, án đá lý khất-xoa địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
VÀYAVÌ ANTARÌKṢÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Phong Thiên Tâm Chân Ngôn**

Câu vĩ la dã, đà nẵng bát đá duệ, sa-phộc hạ
KUVERÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Câu Vĩ La Tâm Chân Ngôn**

Y xá nẵng dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
Ì'SANÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Đây là **Y Xá Nẵng Thiên Tâm Chân Ngôn**

Nhạ lý-đà một-la hám-ma ni-sở, sa-phộc hạ
ÙRDHA BRAHMAṆYA SVÀHÀ
Đây là **Đại Phạm Thiên Tâm Chân Ngôn**

A mạo, vĩ sắt-noa phệ, sa-phộc hạ
ATMA VIṢṆUVE SVÀHÀ
Đây là **Na La Diên Thiên Tâm Chân Ngôn**

A nễ phộc lý-đá nẵng dã, sa-phộc hạ
ADI-VARDHANÀYA SVÀHÀ
Đây là **Kim Cương Tâm Chân Ngôn**

Hạ-la đá sa nẵng dã, sa-phộc hạ
HÀRDÀSANÀYA SVÀHÀ
Đây là **Sóc Tâm Chân Ngôn**

Ma hạ tả ma dã, sa-phộc hạ
MAHÀ-SYA MÀYA SVÀHÀ
Đây là **Trượng Tâm Chân Ngôn**

Khư lăng-nga , vĩ ma la, đà lí ni, sa-phộc hạ
KHAḌGA VIMALA-DHÀRAṆÌ SVÀHÀ
Đây là **Kiếm Tâm Chân Ngôn**

Phộc lỗ noa, phộc ma dã, sa-phộc hạ
VARUṆA VÀMÀYA SVÀHÀ
Đây là **Quyến Sách Tâm Chân Ngôn**

Bát-la phổ-cảm nhạ, nẵng dã, sa-phộc hạ
PRAJAMBHANÀYA SVÀHÀ

Đây là **Tràng Tâm Chân Ngôn**

Ma hạ táo ma-dã la sa ma duệ, sa-phộc hạ
MAHÀ-SAUMYA RA'SMIYE SVÀHÀ
Đây là **Luân Tâm Chân Ngôn**

Tả lệ bế-dựng nga lệ, sa-phộc hạ
CALE PIṂGALE SVÀHÀ
Đây là **Tam Cổ Xoa Tâm Chân Ngôn** và **Kết Giới** cùng dùng chung

Sa la nại dã, sa-phộc hạ
'SARABANDHÀYA SVÀHÀ
Đây là **Cung Tiễn Chân Ngôn**

Án, nhạ lý-đà nhạ la, phộc la, bán nhạ la dã, sa-phộc hạ
OṂ ÙRDHA JALA VAJRA PAṂJALA SVÀHÀ
Đây là **Kim Cương Võng Chân Ngôn**

Như vậy mỗi mỗi Bản Tôn Chân Ngôn, mỗi mỗi trì tụng gia trì Hiền Bình . Hết thảy Đệ Tử vào Mạn Noa La, dùng Hiền Bình này rót lên đỉnh đầu khiến cho được phú quý tốt lành

Nếu vào Đại Mạn Noa La, chí tâm y theo Pháp, chân thành quán đỉnh. Lại hay được thấy Bảo Tàng Thần, ba thời Giáo Sắc thông đạt Đại Ấn

Lại làm Hộ Ma. Đem 20 loại vật dụng làm cúng hiến rộng lớn . Tụng Chân Ngôn của Thánh Thiên với Đại Dạ Xoa Vương , Bản Tôn. Một ngày ba thời tùy sức cúng dường sẽ được Tam Muội Chân Ngôn, thành tựu tối thượng, tự ủng hộ mình

Đức Phật bảo:"Nay Ta lại nói hết thảy Ấn Pháp với Chân Ngôn Cú tinh thục tối thượng"

Khi ấy nhóm Dạ Xoa Vương sinh tâm khát ngưỡng, thỉnh Đức Phật tuyên nói

Lúc đó Đức Thế Tôn quán khắp Đại Hội, tác tiếng rống của Sư Tử bảo rằng:" Các ông hãy lắng nghe ! Hãy lắng nghe ! Nay Pháp Chân Ngôn Ấn của Bảo Tàng Thần này có đủ Đại Từ Bi , hay điều phục loài khó điều phục, hay cho tất cả chúng sinh thành tựu tất cả việc thắng lợi

Nhóm Dạ Xoa Vương quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật rồi lặng yên lắng nghe.

Bấy giờ Đức Thế Tôn như Đại Sư Tử Tự Tại nói Chân Ngôn Ấn. Hai tay để ngang lòng bàn tay kèm nhau, 2 ngón giữa cùng giao nhau, 2 ngón vô danh như cây kim, co lóng thứ ba, 2 ngón trỏ phụ ngón vô danh, ngón cái thuận y theo ngón trỏ, 2 ngón út như cây kim. Đây là **Bảo Tàng Thần Căn Bản** Ấn. Kết Ấn này giây lát sẽ được Bảo Tàng Thần hiện thân quan sát người tụng, ban cho thành tựu nguyện. Tụng Chân Ngôn này

Na mô la đát-nẵng đát-la dã dã. Nẵng mô ma ni bà nại-la dã, ma hạ dược khất-xoa tế nẵng bát đá duệ. Án, nhạ-cảm bà la, nhạ lân nại-la dã, sa-phộc hạ

NAMO RATNA-TRAYÀYA
NAMO MAṆI-BHADRÀYA MAHÀ-YAKṢA-SENAPATÀYE
OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ
Chân Ngôn với Ấn này dùng ấn năm nơi trên thân. Lúc tác Pháp thời người trì tụng ấy tưởng mình là Bảo Tàng Thần

Tiếp tác **Tả Lân Nại La Dạ Xoa Vương Ấn**. Hai tay hợp nhau thành quyền, ngón út như cây kim. Tụng Chân Ngôn này.

Án, tả lân nại-la dã, sa-phộc hạ
OṂ JALENDRÀYA SVÀHÀ
Chân Ngôn Ấn này hay khiến cho Dạ Xoa Vương làm ủng hộ

Tiếp tác **Mục Khế Dạ Xoa Vương Ấn**. Hai tay hợp lại thành quyền, đưa ngón út vào lòng bàn tay, ngón vô danh như cây kim. Tụng Chân Ngôn này

Án, mục khế-dựng nại-la dã, sa-phộc hạ
OṂ MUKHYAṂDRÀYA SVÀHÀ
Chân Ngôn Ấn này cũng hay ủng hộ người tụng

Tiếp tác **Nhất Thiết Dạ Xoa Nữ Ấn**. Đưa ngón út vào trong lòng bàn tay, co lóng thứ ba của ngón vô danh. Tụng Chân Ngôn này

Án, ác nễ
OṂ AḤ NI
Chân Ngôn Ấn này cũng hay ủng hộ, cũng được dùng để Thỉnh Triệu

Tiếp tác **Mạn Noa La Tường Ấn.** Hai tay cùng hợp lại thành quyền, mỗi mỗi ngón trỏ đều như cây kim. Tụng Chân Ngôn này

Án , tả lân nại-la, mãn đà, nỉ khổ, phát tra
OṂ JALENDRA BANDHA DI'SA PHAṬ

Tiếp tác **Mạn Noa La Thượng Diện Võng Ấn**. Theo tướng Ấn trước , khiến cho ngón trỏ hợp nhau như cây kim. Tụng Chân Ngôn này

Án, mục khế-dựng nại la dã, phát tra
OṂ MUKHYAṂDRÀYA PHAṬ

Tiếp tác **Mạn Noa La Quyết Ấn**. Hai tay đều nắm quyền, rũ bàn tay hướng xuống đất. Tụng Chân Ngôn này

Án, hạ-lý, nhập
OṂ HÀRI HAḤ

Tiếp **Triệu Thỉnh Thất Quyến Thuộc Ấn**. Như Căn Bản Ấn lúc trước, co ngón cái. Tụng Chân Ngôn này

Ê hứ ê hứ, tổ lỗ tổ lỗ, nhạ la sa dã nẵng, tất-lý dạ dã, sa-phộc hạ

EHYEHI CURU CURU JALASAYÀNÀM ‘SRÌYA SVÀHÀ
Nghi Tắc như vậy hay khiến cho 7 quyến thuộc đều đến tập hội

Tiếp tác **Hiến Át Già Thủy Ấn**. Hai tay đều bụm lại, ngón cái với ngón trỏ phụ dính ngón giữa. Tụng Chân Ngôn này

Án, dược sạn nẵng na duệ nại-la đà nẵng, tất-lý dã, bát xá-dã, bát xá-dã, sa-phộc hạ

OṂ YAKṢA NÀNÀ-BHADRA _ DHANA ‘SRÌYA _ PÀ’SAYA PÀ’SAYA SVÀHÀ

Tiếp tác **Hiến Tòa** Ấn. Chắp hai tay lại, nâng 6 ngón tay co lóng thứ ba , tách mở ngón giữa, mỗi một ngón cái đều lìa nhau.Đây là **Bảo Tàng Thần Sư Tử Toà Ấn** ,. kết Ấn này giây lát thì Dạ Xoa Vương và quyến thuộc cùng ngồi trên tòa Sư Tử. Đối với tất cả Nguyện , tụng Chân Ngôn này

Án, nhạ-cảm bà la, nhạ lân nại-la , y na ma sa nẵng, ma lý-già, sa-phộc hạ

OṂ JAMBHALA JALENDRA _ INDHAM-ÀSANA MÀRGA SVÀHÀ

Tiếp kết **Tẩy Dục Ấn** , thỉnh triệu Bảo Tàng Thần và quyến thuộc để tắm rửa. Bụm hai tay lại, ngón út cùng giao nhau, để 2 ngón vô danh vào trong lòng bàn tay, hai ngón giữa như cây kim, ngón trỏ phụ lóng thứ ba của ngón giữa, ngón cái cũng phụ ngón trỏ. Tựng Chân Ngôn này

Án, sa-nẵng nẵng, tất-lý dã , già tra già tra, cung bà nhạ la, sa-phộc hạ

OṂ SANANDA ‘SRÌYA GHAṬA GHAṬA _KUṂBHA-JVALA SVÀHÀ

Tiếp kết **Hiến Y Ấn** . Hai tay kèm nhau như nâng áo, vật trong lòng bàn tay . Tụng Chân Ngôn này

Nãi lý đá dã, la xoa sa địa bát đá duệ, sa-phộc hạ

NṚTYÀYA RAKṢASÀDHIPATÀYE SVÀHÀ

Tiếp **Luân Tụng Chư Bộ Chân Ngôn,** phát khiển Hiền Thánh

Phộc lỗ noa dã, câu phộc la địa bát đá duệ, sa-phộc hạ

VARUṆÀYA KUVARÀDHIPATÀYE SVÀHÀ

Phộc dã vĩ-dựng đá lý khất-xoa địa bát đá dã, sa-phộc hạ

VÀYAVÌ ANTARÌKṢÀDHIPATÀYE SVÀHÀ

Câu vĩ la dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ

KUVERÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHA

Y xá nẵng dã, bộ đá địa bát đá dã, sa-phộc hạ

Ì’SANÀYA BHÙTÀDHIPATÀYA SVÀHÀ

Ô lý-đà một-la hám-ma ni, sa-phộc hạ

ÙRDHA BRAHMAṆI SVÀHÀ

Mạo phệ sắt-noa vĩ , sa-phộc hạ

ATMA-VIṢṆUVE SVÀHÀ

A vĩ vãn đế ca dã, sa-phộc hạ

ABHI-BANDHE- KÀYA SVÀHÀ
Phộc nhật-la hộ đá sa nẵng dã, sa-phộc hạ
VAJRA HUTÀSANÀYA SVÀHÀ
Thiết cật-đế ma tả ma dã, sa-phộc hạ
'SÀKTI MAHÀ-SYA MÀYA SVÀHÀ
Nan noa khư lăng-nga vĩ ma la, tả lý ni, sa-phộc hạ
DAṆḌA KHAḌGA VIMALA CARIṆI SVÀHÀ
Phộc lỗ noa đá ma lý-phộc hạ duệ, sa-phộc hạ
VARUṆA DHAMA VIHAYE SVÀHÀ
Bá thế bát-la phổ-cảm nhạ nẵng dã, sa-phộc hạ
PÀ'SE PRABHAṂJA-NÀYA SVÀHÀ
Đặc-phộc nhạ , ma hạ táo ma-dã, la sa ma duệ, sa-phộc hạ
DHVAJA MAHÀ-SAUMYA RA'SMIYE SVÀHÀ
Tác yết-la ma la bế-dựng nga lệ, sa-phộc hạ
CAKRA MÀLA PIṂGALE SVÀHÀ
Đát-lý du la ma la bế-dựng nga lệ, sa-phộc hạ
TRI'SÙLA MÀLA PIṂGALE SVÀHÀ
Nỉ xá mãn đà, sa la na dã, sa-phộc hạ
DI'SA BANDHA SARA-NÀYA SVÀHÀ
Ô lý-đà nhạ la, phộc nhật-la, bán nhạ la, sa-phộc hạ
ÙRDHA JALA VAJRA-PAṂJALA SVÀHÀ

PHẬT NÓI KINH BẢO TÀNG THẦN
ĐẠI MINH MẠN NOA LA NGHI QUỸ
QUYỂN HẠ (Hết)

Hiệu chỉnh lần thứ hai xong một Bộ gồm 2 quyển vào ngày 27/02/2013

Mật Tạng Bô 4 _ No.1284 (Tr.349 _ Tr.352)

PHẬT NÓI KINH
THÁNH BẢO TÀNG THẦN NGHI QUỸ
QUYỂN THƯỢNG

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tát Đại Phu Thí Hồng Lô Thiếu Khanh_ Truyền Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Quy mệnh tất cả Phật Bồ Tát
Đỉnh lễ y Pháp ***Bảo Tàng Thần***
Tàng Thần *vui vẻ khiến người cầu*
Thành tựu tất cả việc ***Mâu Ni***

Nay nói Pháp Tắc Hộ Ma trong Nghi Quỹ rộng lớn của Bảo Tàng Thần

Như người trì tụng nên một lòng quy mệnh Tam Bảo. Trước tiên nên nhận Quán Đỉnh, vì tất cả chúng sinh khởi Tâm Từ nhẫn nhục, như Pháp đã nói tin sâu y theo hành. Người có đủ Đức này mới có thể hành trì tụng Pháp của Nghi Quỹ

Muốn làm Pháp này, trước tiên tự ngồi yên, chân thành làm sạch thân tâm . Nghĩ tìm đất thanh tịnh để có thể đặt để vị trí đường điện của Hiền Thánh như các chỗ bên bờ sông, trong vườn rừng, ở trong núi non, nơi Thánh Hiền đã đi qua, nơi có Thánh Tích, nôi không có trộm cướp, nơi thanh tịnh chẳng sinh ba điều ác … Chỉ được chọn một nơi thù diệu với vị trí đất khiết tịnh không có rắn, sâu trùng, muỗi, ruồi trâu… Loại bỏ gạch đá, lấy đất sạch trên bờ đổ vào rồi nện cho bằng phẳng. Dùng nước sạch Ngũ Tịnh , tụng Tâm Chân Ngôn với Ngoại Tâm Chân Ngôn 108 biến gia trì vào nước rồi rưới vẩy trên đất ấy.

Bắt đầu ra công, trước tiên tụng Chân Ngôn như lúc được điềm tốt lành, liền ở chốn ấy, hoặc mặt Đông, hoặc mặt Tây, hoặc mặt Bắc làm đường điện của Hiền Thánh rộng lớn thù thắng. Lại dùng nước sạch Ngũ Tịnh để kết tịnh thân của mình, vẫn gia trì tám ngàn biến vào nước ấy rồi ban cho tất cả chúng sinh với hàng Quỷ đói

Xong tự chí thành Trai Giới, một ngày ba thời tắm gội. Lại ở ba thới thay đổi mặc áo mới sạch. Trong ý nghĩ nhớ ba Diệu Giải Thoát. Như vậy rồi hành

Lúc mặt trời lặn, vào Đạo Trường này trì tụng chí cầu cho đến lúc mặt trời mọc một nửa thời kết thúc Trì Tụng

Sau đó dùng nước sạch, bỏ chút ít đất sạch vào rồi rửa phần trên của thân. Liền lặng lẽ hướng mặt về phương Đông, hoặc phương Tây, hoặc phương Bắc … ngồi ngay thẳng rửa phần dưới của Thân

Lại lấy riêng đất sạch hòa với nước dùng xúc miệng ba lần, trì **Thánh Vô Năng Thắng Chân Ngôn**. Dùng tay xoa đỉnh đầu, gia trì ba lần liền được ủng hộ thân của mình

Lại đỉnh lễ Hiền Thánh, tụng Tâm Chân Ngôn hoặc Ngoại Tâm Chân Ngôn, gia trì vào nước thơm ba biến. Đem nước rưới vẩy điện đường của Hiền Thánh. Liền hiến 20 thứ

cúng dường, kết Ấn Tam Muội thành bức tường Kim Cương (Kim Cương Tường), Kết Ấn Kim Cương Quyết thành cái lưới Kim Cương (Kim Cương Võng)

Liền dùng hai tay để lòng bàn tay ngang bằng cùng đối nhau, 2 ngón trỏ phụ lưng ngón vô danh, 2 ngón cái phụ bên cạnh 2 ngón trỏ, 2 ngón út như cây kim Kim Cương làm **Bảo Tàng Thần Căn Bản Ấn**. Kết Ấn này chốc lát sẽ được Bảo Tàng Thần hiện ra, lại tụng **Căn Bản Chân Ngôn**

Nẵng mô la đát-nẵng đát-la dạ dã. Nẵng mô ma ni bạt nại-la dã, ma hạ dược xoa tế nẵng bát đá duệ. Án, nhạ-cảm bà la nhạ lệ dã, sa-phộc hạ

NAMO RATNA-TRAYÀYA

NAMO MAṆI-BHADRÀYA MAHÀ-YAKṢA-SENAPATÀYE

OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

Lại tụng **Tâm Chân Ngôn**

La đát-nẵng bà nại-la nhạ-cảm la nhạ lệ nại-la dã, sa-phộc hạ

RATNA-JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

Lại tụng **Ngoại Tâm Chân Ngôn**

La đát-nẵng bà nại-la, nẵng để, nhạ-cảm bà la , mô khế-dựng nại-la dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI JAMBHALA MUKHYAṂDRÀYA SVÀHÀ

Tụng Chân Ngôn này xong, liền dựng 2 ngón trỏ như Kim Cương thành **Kim Cương Tường Ấn** . Hai ngón trỏ như cái vòng thành **Kim Cương Võng Ấn** . Hai ngón trỏ hợp nhau thành **Kim Cương Quyết Ấn** . Ba Ấn này cùng dùng Bảo Tàng Thần Chân Ngôn sẽ được đại ủng hộ

Tiếp **Thỉnh Triệu Hiền Thánh**. Ở trước mặt Hiền Thánh làm cái Đài hương . Dùng nhóm Ngưu Đầu, Đàn Hương, Trầm Hương không có sâu trùng … làm cây đuốc hương. Như vậy cầm cây đuốc hương hướng mặt về Hiến Thánh, chắp tay cung kính, an thân chẳng động. Liền tụng Chân Ngôn này:

Ê hứ-duệ hứ, bà nga noan

EHYEHI BHAGAVAṂ

Tụng Chân Ngôn này xong, liền co ngón cái vào khoảng giữa của ngón trỏ, làm **Triệu Thỉnh Ấn**. Lại tụng **Triệu Thỉnh Chân Ngôn**

La đát-nẵng bà nại-la , nẵng để , ê hứ-duệ hứ, tố lỗ tố lỗ, đà la đà la, nhạ la, nẵng xá dã nẵng tất-lý dã la dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ EHYEHI TURU TURU _DHÀRA DHÀRA _ JALA NÀ’SAYANA ‘SRÌYA RÀJA SVÀHÀ

Tụng Triệu Thỉnh Chân Ngôn xong sẽ được Hiền Thánh giáng lâm. Liền chắp tay đều khiến ba ngón tay đều co lóng thứ ba, Ngón giữa cùng kèm nhau, ngón cái lìa nhau , làm **Bảo Tàng Thần Sư Tử Tòa Ấn** dùng hiến tòa ngồi. Kết Ấn này chốc lát thì Bảo Tàng Thần với quyến thuộc đều ngồi trong đó rồi ban bố Nguyện

Tiếp làm **Kết Tịnh**. Dùng cây Ô Thi La làm cây phất trần. Vẽ sắc tướng của Bản Tôn, Hiền Thánh. Liền dùng tay phải nắm quyền, tay trái đè eo lưng, làm **Dụng Phất Ấn** rồi dùng phủi lau. Tụng **Kết Tịnh Chân Ngôn** 7 biến hiến nơi Hiền Thánh. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế , hạ la hạ la, tố nga-la , hạ la, la noa-dã dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ HÀRA HÀRA SUGRA AHÀRAṆIYA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **Kết Tịnh** của Mạn Noa La. Dùng Cù Ma Di (phân bò) với hương làm bùn, xoa tô đất của Mạn Noa La. Bốn phương rộng khoảng 12 ngón tay. Nếu hơn 12 ngón tay cũng hợp quy tắc. Liền kết **Tác Tịnh Ấn** tức dùng 2 tay đều duỗi 5 ngón sao cho các ngón tay đều lìa nhau rồi hạ xuống đè mặt đất. Tác **Kết Tịnh Ấn**xong, liền tụng **Mạn Noa La Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, câu chi la câu chi la, miệt lý-đá , tất-lý dạ dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ KUṬILA KUṬILA VARDHA 'SRÌYÀYA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **thắp đèn**. Ở trong vật khí mới cứa đầy bơ của con bò vàng, dùng Đổ La Miên (lụa tốt) làm tim đèn. Liền dùng 2 tay nắm quyền cùng hợp nhau, dang 2 ngón cái, 2 ngón út cùng hợp nhau như cây kim, làm **Bảo Tàng Thần Đăng Ấn**. Lại tụng **Đăng Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, hộ lỗ hộ lỗ, bát-la ca xá dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ HURU HURU PRÀKÀ'SÀYA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **tắm rửa Hiền Thánh**. Nếu Tượng bằng vàng, bạc, ngọc, đá … tức có thể dùng nước tắm rửa thân tượng. Nếu tượng bằng đất, giấy, lụa hoặc tượng vẽ thì dùng gương chiếu vào Tượng rồi tắm rửa Tượng ở gương ấy. Hoặc sau đêm đối diện với mặt trăng mà tắm rửa nơi ảnh tượng. Nói lời như vầy: "**Nay con xin hiến tắm**". Liền chắp 2 tay lại, 2 ngón út cài chéo nhau vượt qua ngón vô danh vào ở trong lòng bàn tay, 2 đầu ngón trỏ cùng chống nhau như cái vòng, co lóng trên của 2 ngón cái. Đây là **Tẩy Dục Ấn**. Lại tụng **Tẩy Dục Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, tát-nẵng nẵng, tất-lý dạ, khư tra khư tra, bà nhạ la , cung bà nhạ la, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_SANANA 'SRÌYA – KHADA KHADA VAJRA KUMBHA-JALA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **xoa bôi hương**. Dùng nhóm Bạch Đàn, Ngưu Đầu, Chiên Đàn không có sâu trùng làm hương xoa bội. Kết **Hương Ấn** nói như vầy:"**Nay con xin hiến hương**" Liền dùng 2 tay, Ngón cái cùng hướng vào nhau, mở tách 2 ngón trỏ rồi co lóng thứ hai, làm **Đồ Hương Ấn**. Lại tụng **Đồ Hương Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, la la la la, ca la ca la, tô hiến đà, hiến đà tất-lý dã dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ RA RA RA RA _ KARA KARA SUGANDHA GANDHA ‘SRÌYÀYA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **đốt hương** . Dùng nhóm Bạch Đàn, Ngưu Đầu, Chiên Đàn, Trầm Hương, Nhũ Hương không có sâu trùng rồi để ở bên trong lò. Lúc thiêu đốt thời nói như vầy:"**Nay con xin hiến hương"**Dùng 2 tay: đầu ngón cái vịn móng của 3 ngón từ ngón giữa (Ngón giữa, ngón vô danh, ngón út) co lóng thứ ba của 2 ngón trỏ , làm **Thiêu Hương Ấn**. Lại tụng **Thiêu Hương Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, đổ lỗ đổ lỗ, ma hạ độ ba, tất-lý dã dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ DHURU DHURU _ MAHÀ-DHÙPA ‘SRÌYÀYA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **Hiến Hoa**. Đem nhóm hoa Nhạ Đế, hoa Ma Lệ Ca, Hoa Mạn Đà La, hoa sen, hoa Ưu Bát La, hoa Ma Câu La để cúng dường, thời nói như vầy: "**Nay con xin hiến hoa**". Liền đem 2 quyền cùng hướng vào nhau dựng đứng, giương 2 ngón cái, làm **Hiến Hoa Ấn**. Lại tụng **Hiến Hoa Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, bát-la lỗ, hứ lý hứ lý, bổ sắt-ba nỉ già, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ PUṢPA PRARÙPA HILI HILI PUṢPA-MEGHA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **Ngũ Sắc Phấn Đàn Hiến Thực**. Dùng phấn có năm màu là :Xanh, vàng, đỏ, trắng, xanh lục. Đem nhóm hoa Nhạ Đế, hoa Ma Lệ thấm qua, chuyên tâm vẽ Mạn Noa La với lúc hiến thức ăn thời nói như vầy: "**Nay con xin hiến thức ăn"** Liền dùng 2 tay: năm ngón bẳng thẳng đè mặt đất, làm **Ngũ Sắc Phấn Đàn Hiến Thực Ấn**. Lại tụng **Ngũ Sắc Phấn Đàn Hiến Thực Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, hứ hứ, ma hạ thí nẵng , ma lệ , tất-lý dã, du bà dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ HI HI _ MAHÀ ‘SINA MÀLE ‘SRÌYA SUBHÀYA SVÀHÀ

Nếu dâng hiến thức ăn uống. Dùng đường cát, sữa, mật cực tốt làm mọi thứ ăn uống với thức ăn có bơ. Tô Lạc, sữa, Đường Mật gọi là tối thượng trong ba vị Điềm Thực với dùng đầy đủ các vị của thức ăn làm bằng ngũ cốc nước cốt của sữa, các thứ rau… Ban ngày cúng hiến, ban đêm ngưng làm. Lại đem đầy đủ ba loại gừng, muối, tiêu làm thức ăn cho Dạ Xoa. Mỗi ngày ban đêm bày cúng dường này, ban ngày ngưng làm

Nếu người trì tụng. Trước tiên nên đi xin ăn (khất thực) hoặc nước cốt của sữa, rau, quả trái… Kết Trai ăn xong , tắm gội thân thể cho sạch sẽ rồi mới có thể tập Pháp đã Trì khiến cho tinh thục. Dùng thức ăn của nhóm Tam Bạch lúc trước ở dưới gốc cây lớn bên ngoài điện đường của Hiền Thánh mà làm cúng hiến, nói như vầy: "**Nay con xin hiến thức ăn**". Liền duỗi bằng phẳng hai tay, dựng thẳng mười ngón khiến an 2 ngón cái

trong lòng bàn tay, làm **Hiến Thực Ấn**. Lại tụng **Hiến Thực Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, xá ca xá ca, ma lệ la nhạ, nhạ nỗ kiếm ba, ca ma lệ, nạo dã ca, nỉ hứ nỉ hứ, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ 'SÀKA 'SÀKA _ VALIṂ-RÀJA _ JÀNUKAṂPA _KAMALE-DAUTYÀKA _ NIḤ NIḤ_ SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của **chuông**. Nên dùng cái chuông mới, bên trong có tướng phát ra tiếng nhạc là tốt nhất, đem treo trên lầu ở cửa Mạn Noa La, nói lời như vầy: "**Nay con xin hiến chuông**". Liền đem hai tay úp xuống, làm **Linh Ấn**. Lại tụng **Hiến Linh Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, chỉ ni chỉ ni, kiện tra, ca la noa cụ, sam thất-lý noa, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ KIṆI KIṆI _ GHAṂṬA KARAṆA-GHOṢAṂ_ 'SRÌLA _ SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của **Lọng**. Dùng gỗ làm thân lọng. Lấy tơ lụa mỏng màu trắng mới sạch làm dây đai rũ. Ở trên dây đai vẽ nhóm Hiền Thánh với ở khoảng giữa của dây đai dùng châu báu trang nghiêm… thành cái lọng báu ấy, nói như vầy: "**Nay con xin hiến lọng báu**". Liền chắp tay đỉnh lễ, co khoảng giữa của hai tay như tướng cái lọng, làm **Bảo Cái Ấn**. Lại tụng **Hiến Bảo Cái Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, ngật-lý hận-noa, ngật-lý hận-noa, tha đát-la tất-lý thư tha đát-la la xoa ca, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI _ GṚHṆA GṚHṆA _ CHATRA 'SRÌYA _ CHATRA RÀKṢAKA _ SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của **phướng,** phan. Nghi thức làm phướng phan, dùng màu sắc tươi đẹp mới. Liền dùng tay trái: ngón cái vịn ngón giữa, ngón vô danh, ngón út; dựng đứng ngón trỏ hơi nghiêng, làm **Phan** Ấn. Dùng tay phải: ngón cái vịn ngón vô danh với ngón út, đứng đứng ngón giữa với ngón trỏ , hơi nghiêng chấn động, làm **Tràng** Ấn. Lại tụng **Hiến Tràng Phan Chân Ngôn** bảy biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, nhạ dã nhạ dã, đổ lỗ đổ lỗ, phệ nhạ diễn đế , tất-lý dạ dã, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ JAYA JAYA _ DHURU DHURU _ VIJAYAṂTI 'SRÌYÀYA SVÀHÀ

Hai mươi loại Cúng Dường như vậy. Căn Bản Chân Ngôn, Nội Tâm Ấn, Ngoại Tâm Ấn ấy gia trì cúng hiến đều có thể cùng dùng.

Lại đem hai tay nắm quyền, ngón út như cây kim, làm **Bảo Tàng Thần Ấn**. Kết Ấn này trong chốc lát sẽ thấy Bảo Tàng Thần, được vui vẻ.

Nay Ta nói **Thánh Bảo Tàng Thần Mạn Noa La** ấy hay khiến cho kẻ không có tiền của được tất cả tiền của, kẻ không Thiện được tất cả Thiện, hay thành tựu tất cả việc, diệt tất cả tội, hay được phú quý của Dạ Xoa với được đứng chung với Dạ Xoa

Lại nói Mạn Noa La tên là **Dạ Xoa Môn** . Ở trong rừng cây, lục địa thanh tịnh không có người. Dùng Cù Ma Di xoa tô mặt đất, luôn dùng mọi thứ hương hoa cúng dường, tụng **Dạ Xoa Chân Ngôn**, tác Pháp **Quán Đỉnh** , tụng **Dạ Xoa Tâm Chân Ngôn** làm Pháp **Thỉnh Triệu** với y theo Pháp **Phấn Đàn** (phân chia Đàn)

Mạn Noa La ấy khiến làm bốn phương, mỗi phương đều mở một cửa, phương vị ngay thẳng vòng quanh

Ở chính giữa Mạn Noa La an **Bảo Tàng Thần** ngồi ở trên đá báu, y theo thứ tự trang nghiêm với làm thân có màu: trắng, vàng, đỏ. Lại làm **Loa Tạng, Liên Hoa Tạng**

Bên trái tên là **Bảo Tàng Vô Lượng Quang**, bên phải tên là **Bảo Tàng Kim Quang**, phương Đông an trí **Dạ Xoa Vương** , góc Đông Nam tên là **Ma Ni Quang**, phương nam tên là **Bảo Quang**, góc Tây Nam tên là **Thủy Quang,** phương Tây tên là **Nễ La Yết La Hàm**, góc Tây Bắc tên là **Y Xá Na Na Thiên**, phương Bắc tên là **Bảo Hiền**. Tám vị này là quyến thuộc của Bảo Tàng Thần

Nếu ở trong **Căn Bản Chân Ngôn** này cầu thành tựu. Ý tinh tế suy tư như Pháp hành theo. Nếu chẳng y theo thì như đi trong khoảng trống rỗng của đại địa mà làm việc khổ nhọc, khiến cho việc mong cầu ấy trở ngược thành việc của Ma .Chính vì thế cho nên một lòng ở nơi tám vị Quyến Thuộc của Mạn Noa La, y theo Pháp suy tư, chí cầu thành tựu thì tội nặng 5 nghịch thảy đều được trừ diệt

Lại người trì tụng. Trước tiên nên thọ trì Trai Giới, thường hành **Từ Bi Hỷ Xả**. Mạn Noa La đã làm, trước hết nên đắp mộc cái đài bằng đất, bốn phương bằng phẳng, dùng nước thơm rưới vảy cho trong sạch. Lui dời **Đại Lực Bảo Tàng Thần** an trí ở phương Đông Bắc, lui về ở phương giữa an Bản Tôn **Thích Ca Mâu Ni Phật** ngồi Kiết Già, nhắm mắt như tướng **Nhập Định** làm Thầy của ba cõi, thân màu vàng ròng, đỉnh tướng viên mãn, tất cả phú quý trang nghiệm bậc nhất. Bên trái Đức Phật an Đại Minh Bồ Tát tên là **Hằng Hà Sa Vô Úy Quán Tự Tại**, thân có đủ bốn tay, màu như con ngỗng, như hoa Quân Na, như mặt trăng, như trân châu, như màu sữa, ngồi trên tòa hoa sen, tay cầm hoa sen, đầu búi tóc kết, đỉnh đội mão Trời bên trên có Đức **Vô Lượng Thọ Phật** tròn đủ tướng hiền lành.

Người tụng nói như vầy:"**Nay con xin hiến phất trần**". Liền dùng tay phải: ngón cái vịn móng ngón út , 3 ngón còn lại như tướng chày Kim Cương, hướng lên trên chuyển , làm **Hiến Phất Ấn**. Lại tụng **hiến Phất Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, tả ma la tả ma la, tất-lý dạ dã, độ tra độ tra, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ CAMARA CAMARA 'SRÌYÀYA _ DHUṬA DHUṬA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **trang nghiêm thân Phật**. Nhóm mão đội trên đầu, dây đeo báu, Anh Lạc… đều dùng vàng, báu trang nghiêm. Như thiếu vàng, báu thì dùng gỗ làm vật trang nghiêm với dùng màu của nhóm Thư Hoàng mà tô vẽ quần áo. Nói như vầy: "**Nay con xin hiến Trang Nghiêm này**". Liền dùng 2 tay: Ngón cái vịn móng ba ngón bên dưới ngón giữa (Ngón giữa, ngón vô danh, ngón út), co 2 ngón trỏ cùng móc nhau, hướng lên trên chuyển, làm **Trang Nghiêm Ấn**. Lại tụng **Trang Nghiêm Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, di già bà la noa, nhạ lam mục già nẵng, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ MEGHA BHARAṆA-JALAM AMOGHANÀṂ _ SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc **cúng dường**. Dùng vòng hoa, hương, hoa, vật báu thù diệu với Át Già, thuốc thơm , quần áo thanh tịnh, thuốc về mắt (Nhãn Dược), cái đũa bằng vàng với ngũ cốc hòa hợp trong bát Át Già… cúng hiến Hiền Thánh, nói như vầy: "**Nay con xin hiến Át Già cúng dường**". Ở trước tòa Sư Tử, liền tách mở ngón cái, làm **Át Già Ấn**. Lại tụng **Át Già Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là: (?)

Như vậy người trì tụng đối với nhóm Pháp Chân Ngôn của Át Già, trước tiên làm cho tinh thục thì mới có thể thành tựu **Át Già Cúng Dường**. Dùng nhóm báu pha ly làm mười Đoàn Thực (cách ăn thông thường của con người, vo tròn miếng ăn rồi bỏ vào miệng, cắt món ăn ra từng miếng). Như thiếu duyên, dùng nhóm đậu xanh, ngũ cốc làm mười Đoàn Thực. Như thiếu Ngũ Cốc liền dùng đất sạch làm mười Đàn Thực rồi dùng cúng dường.

Tiếp dùng quả trái. Như nhóm quả Vĩ Nhạ Bố La Ca, nên là quả trái ngon ngọt tốt lành có mùi thơm thù diệu khiến người tự vui thích với quả lá rồi làm cúng dường

Tiếp dùng Hương. Như không có diệu hương thì dùng vỏ cây có mùi thơm với hoa nghiền làm bột làm đuốc hương rồi cúng dường

Tiếp dùng đèn bơ. Như không có dầu bơ thì dùng cây Thi Lý Sa hoặc Tùng Chi (chất như mỡ của cây Tùng) đều có thể thắp đèn rồi làm cúng dường

Nếu **Phấn Đàn**. Dùng bột bảy báu. Như thiếu duyên liền dùng bột gạo, miến có năm màu làm phấn . Như không có bột gạo, miến thì dùng màu bên trên, đất màu trắng hoặc bột đá, cát sạch … nhuộm thành năm màu thì có thể dùng phân chia Đàn (Phấn Đàn)

Tiếp vì Hiền Thánh bày thức ăn uống. Như không có thức ăn uống thì lấy quả trái, thuốc, các thứ rễ … thay thế để dùng

Nghi Tắc như vậy, tuy người tụng thiếu duyên nhưng vẫn cần có đủ 20 loại cúng hiến

Nếu làm **Mạn Noa La** , nên y theo hành mười Ba La Mật thì người không có tội nghiệp ấy sẽ được thành tựu, chẳng lâu ắt mau được mắt Pháp thanh tịnh, chứng quả Vô Vi

Nếu mười Đoàn Thực lúc trước thì dùng 5 thứ báu hoặc 5 thứ vàng hoặc ngũ cốc. Nếu dùng ngũ cốc làm Đoàn Thực thì nên nhuộm thành màu của 5 thứ báu như dùng đậu

xanh làm thức ăn tức nhuộm làm màu xanh , làm Đại Thanh Bảo … Người tụng ấy nói như vầy: "**Nay con hiến nhóm Át Già cúng dường**"

Tiếp nói Nghi Tắc **Phát Khiển**. Dùng nhóm Bạch Đàn, Ngưu Đầu, Chiên Đàn, Trầm Hương, Long Hoa không có sâu trùng. Liền đem ngón giữa, ngón vô danh và ngón cái cùng vịn nhau. Tụng **Phát Khiển Chân Ngôn** gia trì 7 biến. Sau đó nói ba lần: "**Chư Thánh tùy theo phương vị của mình đều quay về Bản Xứ**". Dùng bột hương ấy hướng lên hư không rồi ném. Dùng **Thỉnh Triệu Ấn**, chỉ mở tách ngón trỏ cũng thành **Phát Khiển Ấn**.

Phát Khiển Chân Ngôn ấy là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, hứ hứ, cật-lý đá đế tả bà nại-la, bà nga noan nại nhạ-noa, nga tha nga tha, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ HE HE KṚTA TEJA-BHADRA _ BHAGAVAṂ NIRJANA _ GACCHA GACCHA _ SVÀHÀ

Người trì tụng liền tự khải bạch rằng: "***Con dùng tâm tin tưởng để làm lợi ích, nguyện xin nhận lấy nhóm Át Già, hương hoa này . Đem quyến thuộc của mình nương theo nẻo hư không đến nơi cư ngụ tối thượng trong Thế Giới của mình . Các Trời của hàng Hỏa Thiên như Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Thiên Tạng đã nói***

Như vậy các phương đều có Hiền Thánh

Vượt qua 50 Thế Giới về phương Đông, có Thế Giới tên là Khai Hoa, nơi ấy có Đức Thế Tôn tên là Khai Phu Hoa Vương Như Lai.Đức Phật đó có vị Bồ Tát tên là Diệu Cát Tường trụ ở nơi ấy

Phương Tây có nước tên là Cực Lạc. Nơi ấy có Đức Thế Tôn tên là Vô Lượng Quang. Đức Phật đó có vị Bồ Tát tên là Quán Tự Tại trụ ở nơi ấy

Phương Bắc có nước tên là A Noa Phộc Để. Nơi ấy có Thánh Kim Cương Thủ Bồ Tát, Bảo Hiền Bồ Tát, Mãn Hiền Bồ Tát với các Đại Bộ Tát của nhóm Bảo Tàng Thần trụ ở nơi ấy

Chúng của nhóm như vậy khiến quay về Bản Vị"

Bên trong Mạn Noa La trước. Hết thảy phướng, phan, lọng báu, hương, hoa, đèn, đuốc, gậy, phất trần, thức ăn uống, mọi thứ thù diệu, Át Già, hoa…. Nên muốn cúng hiến. Thời người Trì Tụng ở bên phải Hiền Thánh hướng mặt về phía trước rồi trụ, lại ở bên trái cúng hiến trì tụng…. với người đồng sự liền nên tắm gội, kết tịnh, mỗi mỗi y theo Nghi Tắc **Triệu Thỉnh** Hiền Thánh, **cúng hiến** phụng sự xong, sau đó **Phát Khiển**

PHẬT NÓI KINH THÁNH BẢO TÀNG THẦN NGHI QUỸ
_QUYỂN THƯỢNG (Hết) _

Mật Tạng Bộ 4 _ No.1284 (Tr.352 _Tr.353)

PHẬT NÓI KINH
THÁNH BẢO TÀNG THẦN NGHI QUỸ
_QUYỂN HẠ _

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tát Đại Phu Thí Hồng Lô Thiếu Khanh_ Truyền Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP THIÊN phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Lại nữa vật cúng hiến cần dùng bên trong Mạn Noa La nên có đủ 20 món, mỗi ngày ba Thời cúng hiến, vật cúng vào giờ Thìn chẳng được dùng lại vào giờ Ngọ và giờ Dậu mà phải thay đổi đồ mới

Nếu người tụng không đủ khả năng thì có thể hứa sẽ nạp đúng giá cả để chuộc lại lỗi. Như thế vào thời thứ hai, thời thứ ba có thể dùng vật cúng trước để cung hiến . Mỗi ngày ba thời đều thế sẽ mau được Đàn Pháp. Đã cầu được ngày thành tựu thì mau chóng nạp tất cả giá cả đúng của món trước. Nếu lúc cúng hiến thời kết **Tràng Ấn**, tụng **Tràng Chân Ngôn** là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, đổ sắt-dã ca la đặc-phộc nhạ , tất-lý diệm, đặc-phộc nhạ bố nhạ ca, sa-phộc hạ

RATNABHADRA NÀTI_ TUṢYA KÀLA-DHVAJA ‘SRÌYAṂ DHVAJA PÙJAKA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của Y Vật (cái áo). Dùng một mảnh lụa không có sâu trùng làm hai cái áo trắng. Ở trên áo vẽ lụa màu bằng vàng ròng trang nghiêm tướng của cái tháp rồi nói như vầy:”**Nay con xin hiến áo**”. Hai tay liền đem ngón cái vịn ngón trỏ như cái vòng sao cho 2 cái vòng cùng móc nhau, tách mở các ngón còn lại làm **Y Vật Ấn**. Lại tụng **Y Vật Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế,địa lý địa lý, ma hạ sam mẫu nại-lãm, ma la đà, sa-phộc hạ

RATNABHADRA NÀTI_ DHIRI DHIRI MAHÀ SAMUDRAṂ VARDHA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của cây quạt. Dùng một mảnh lụa không có sâu trùng làm cây quạt. Cây quạt ấy màu trắng được làm theo chế độ thích nghi. Cán quạt ngay thẳng. Dùng vàng, báu tô điểm vẽ hai cán quạt rồi nói như vậy:”**Nay con xin hiến quạt**”. Liền dùng bàn tay trái, co ngón út vào trong lòng bàn tay, nâng cánh tay, lay nhẹ bàn tay làm **Phiến Ấn**. Lại tụng **Phiến Ấn Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:

La đát-nẵng bà nại-la nẵng đế, phệ lãm bà phộc dụ đà la ca ca la, sa-phộc hạ

RATNA-BHADRA NATI_ VIRAṂBHAVA YUDHA-RÀKÀ KARA SVÀHÀ

Lại nói Nghi Tắc của cây phất trần. Làm cây phất trần màu trắng như Pháp, trang họa cán Phất Trần. Dùng **Phất Chân Ngôn** gia trì 7 biến

Sau đó ở phương Đông an trí **Nẵng Bà Dạ Xoa Vương**. Phương Bắc an **Tỳ Sa Môn**, phương Tây Bắc an **Ma Hạ Nẵng Bà**

Tiếp an **A Lỗ Ni-sở Đại Lực Dạ Xoa Vương**

Tiếp an **Bát Nại Ma Hộ Nỗ Hộ Nỗ Ca** với **Tô Tế Noa Tán Nại Phộc Cữu Bà Cú Mô Tra Ca La Cật Đá Nhĩ Ma Ma Hộ Nại La**

Tiếp an **Vĩ Bố La Tả Dạ Xoa Nữ**. Nữ Dạ Xoa này rất đoan nghiêm tối thượng

Tiếp an **Vĩ Bố Lãm Tả Tán Nại-Lân Du Ma Hứ Nga Vãn Tả Tô Lộ Tả Nẵng Tả, Bát Nạp Ma Sa La Tô Bộ-Lỗ, Phộc Vĩ Tả Nẵng Ma La Tả Tất-Lý Thấp-Phộc Lê Nại-Lỗ Ma Ma Lê Ca Tả Tát Lý-Phộc Ca Ma Phả La Bát-La Na** với nhóm **Ma Nỗ Nha Phộc Ca Ma Lỗ Bế Tô-Lỗ Đá Phộc Cát-Dã Tô Nại Lý-Xá Nễ Ma Hộ Nga-La Tức Đế Vĩ Khế-Dã Đá**

Hai mươi hoặc một trăm y theo thứ tự an trí

Ở phương vị bên ngoài, trước mặt Hiền Thánh của nhóm **Nhân Đà La** làm Kim Cương, lưới, bánh xe, Thương, gậy, Loa, Sợi dây, Phướng, Tam Cổ Xoa với ở cửa Đông an nhóm Kích, Lửa Kim Cương

Như vậy có thể dùng 100 loại để lên trên. Đem hoa Ma La Đế, hoa Ma Lê Ca thấm phấn ngũ sắc, hiến hương xoa bôi, đốt Trầm Hương, tụng Tâm Chân Ngôn thỉnh triệu Bảo Tàng Thần với các Hiền Thánh, tụng Bản Chân Ngôn thỉnh triệu Dạ Xoa Nữ

Tiếp hiến vòng hoa, hoa Ma La Đế, hoa sen thù diệu, hoa Ưu Bát La, hoa Ca Nan Ma , hoa Câu Lỗ Phộc với hoa Khẩn Du Ca. Tất cả Hiền Thánh y theo thứ tự hiến. Dùng quặng màu tím, An Tất Hương, Long Não Hương, Bạch Đàn Hương cùng làm Hộ Ma

Ở trước mặt Bảo Tàng Hiền Thánh đem mọi thứ hoa, mọi thứ vật cúng dường.

Hoặc nghe tiếng đại ác như phá hoại được. Đây là điềm lành, đừng nên sợ hãi, quyết định thành tựu việc mong cầu, sẽ được Bảo Tàng Thần ban cho Đại Phú Quý.

Đây tức là Nghi Tắc của Mạn Noa La với Chân Ngôn sở tụng

Án, nhạ-cảm bà la nhạ lân nại-la dã, sa-phộc hạ_ A địa bát đế ma hạ dạ xoa la nhạ, địa ma hứ đam nỗ dạ xoa, bát-la mạo nại dạ , dạ xoa sa vĩ đát-lý_ Án, dạ khất-xoa, sa-phộc hạ

OṂ JAMBHALA JALENDRÀYA SVÀHÀ

ADHIPÀTI MAHÀ-YAKṢA-RÀJA ADHIMAHÌTAM ANU-YAKṢA PRABHÙTA YAKṢA SAVITṚ

OṂ YAKṢA SVÀHÀ

Đây là **Tâm Chân Ngôn**

A nam đá, bát nại-ma dã, sa-phộc hạ_ Dạ khất-xoa vĩ nễ-dã dã, sa-phộc hạ

ANANTA PADMÀYA SVÀHÀ _ YAKṢA VIDYÀYA SVÀHÀ

Đây là **Liên Hoa Tạng Chân Ngôn**

A Nam đá, thương khư dã, sa-phộc hạ

ANANTA ‘SAṄKHÀYA SVÀHÀ

Đây là **Loa Tạng Chân Ngôn**

La nhạ đá nẵng bà dã , đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
RÀJATÀ- NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Tô nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
SUNABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Ma ni nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
MAṆI NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
La đát-nẵng nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
RATNA NABHÀYA DHÀNÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Tô nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
SUNABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Ám một nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
ATMA NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Nễ la nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
NÌLA NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Phệ thất-la ma noa dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
VAI'SRAMAṆÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Ma hạ nẵng bà dã, đà nẵng địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
MAHÀ NABHÀYA DHANÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Hạ la hạ la nhạ-cảm bà ca, hồng, phát tra, sa-phộc hạ
HALAHALA JAMBHAKA HÙṂ PHAṬ SVÀHÀ
Nhạ-cảm bà ca, da, sạn, nại-la duệ, sa-phộc hạ
JAMBHAKÀ YAKṢAṂ-DRAVYE SVÀHÀ
Hộ lỗ hộ lỗ, nam nẵng tô sử noa dã, sa-phộc hạ
HURU HURU NÀNÀ-SUSENÀYA SVÀHÀ
Hạ la hạ la, tán nại-la , tế nẵng dã, sa-phộc hạ
HALAHALA CANDRA-SENÀYA SVÀHÀ
Nhạ-cảm bà nẵng dã, sa-phộc hạ
JAMBHANÀYA SVÀHÀ
Ma hộ nại la dã, sa-phộc hạ
MAHODRÀYA SVÀHÀ
Vĩ ma la, vĩ ma la, nại lý-xá, sa-phộc hạ
VIMALA VIMALA DAR'SAṆI SVÀHÀ
Vĩ ma la, vĩ ma lệ, vĩ xá la nẵng dã nễ, mạo đà dạ, sa-phộc hạ
VIMALA VIMALE VI'SARANAYANÌ BUDDHÀYA SVÀHÀ

Tán nại-lãm, du ma nễ , số bố tức-dĩ đế, số bố tức-dĩ đế, tán nại-lý, tán nại-la ma đế, sa-phộc hạ

CANDRAṂ SOMANI SUBHU-CITTI SUBHU-CITTI _ CANDRI CANDRA-MATI SVÀHÀ

Tán nại-lãm , du ma đế, sa-phộc hạ
CANDRAṂ SUMATI SVÀHÀ
A phộc hạ nễ tô lộ tả nễ dã, bát nại-di, sa-phộc hạ

AVÀHANI SURU-CÀNIYA PADME SVÀHÀ
Bát nại-ma, sa la, tô bộ-lỗ ma nỗ la di, sa-phộc hạ
PADMA SARA SPHURU MANU-RAMITA SVÀHÀ
Tô bộ-lỗ, tô bộ-lỗ, phộc hộ, bát-la đát-dã duệ, sa-phộc hạ
SPHURU SPHURU _ BAHU PRADAYAYE SVÀHÀ
Phộc hứ-vĩ ma lệ, ba trí, mô trí, sa-phộc hạ
VAHI VIMALE PACI MUCI SVÀHÀ
Ma hạ di khư , tô cát xá ma lệ, tô cát xá ma lệ , cát xá phộc la ni, sa-phộc hạ
MAHA-MEGHA SUKI'SAMARI KI'SAVARANI SVÀHÀ
Nẵng phộc ma lệ nễ, sa-phộc hạ
NAVA MÀLINI SVÀHÀ
Ô-cốt để sắt-xá bố thất-tả lệ, sa-phộc hạ
UGGA-TIṢṬA PÙJA-CALE SVÀHÀ
Nại-lỗ ma, ma lệ ca phả lệ, nại-lỗ ma, chỉ lệ chỉ lệ, sa-phộc hạ
DRÙMṂ MÀLE KAPÀLE DRÙMṂ CILI CILI SVÀHÀ
Ca ma, ma lệ, vĩ la tế nễ, sa-phộc hạ
KÀMA MÀLE VÌRASINI SVÀHÀ
Tát lý-phộc nga-la hạ , ma nỗ nhạ vị phộc nga phộc đế, sa-phộc hạ
SARVA-GRAHA MANU-JAMI BHAGAVATI SVÀHÀ
Ca ma lỗ bế, bà vĩ nễ, sa-phộc hạ
KÀMA RÙPE BHAVINÌ SVÀHÀ
Tô- lỗ đá, phộc cát-dã, khẩn ca lý, sa-phộc hạ
'SRÙTA VÀK-YAKAN-KARE SVÀHÀ
Tô nại lý-xá nễ, ca di nễ, sa-phộc hạ
SUDAR'SAṆI KÀMIṆI SVÀHÀ
Ma hộ nga-lý, bà dã ca lý, sa-phộc hạ
MAHOGRI BHÀYA KARE SVÀHÀ
Ấn nại-la dã, nỉ phộc địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
INDRÀYA DEVÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
A nga-nẵng duệ, hạ vĩ-dã địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
AGNÀYE HAVYÀDHIPATÀYE SVÀHÀ
Dạ ma dã, tất-lý đá địa bát đá duệ, sa-phộc hạ
YAMÀYA 'SRÌTÀDHIPATÀYE SVÀHÀ

Chân Ngôn của nhóm này hay khiến cho tất cả hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Tất Lý Đá, Tỳ Xá Tả, Người, Phi Nhân cung kính , khen ngợi đều rất vui vẻ

Lại Chân Ngôn này lợi ích cho tất cả chúng sinh như viên ngọc Như Ý, như Hiền Bình, như cây Kiếp Thụ (Kalpa-vṛkṣa: Cây Như Ý ở giữa cõi Thần và cõi Trời), mọi sự mong cầu của chư Hữu đều được thành tựu

Nay Ta nói Pháp của Chân Ngôn này khiến người trì tụng ấy, nếu kẻ ấy là chúng sinh chẳng gieo căn lành mà tạm nghe Pháp này thì người ấy vĩnh viễn chẳng bị đọa vào nạn của nẻo ác

Nếu là loại chúng sinh có gieo căn lành mà vui nghe, viết chép, thọ trì, đọc tụng thì công đức có được như Phật Như Lai không có khác

Nếu có người thọ trì **Tâm Chân Ngôn** thì người đó được vào **A Tỳ Bạt Trí** chẳng lâi sẽ thành A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề, lìa hẳn nẻo ác . Người đó chẳng nghèo, chẳng già , không có bệnh, không có khổ, mọi công việc đều được viên mãn. Lại được tất cả Hữu Tình yêu thích, tôn trọng, cung kính, cúng dường

Nay Ta lược nói Công Đức có được khi trì Chân Ngôn này. Giả sử tất cả Hiền Thánh với hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La cũng chẳng thể biết số lượng của Công Đức này, nói chẳng thể hết, Như vậy nhóm của Ta với chư Phật Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Giác nói Công Đức của Chân Ngôn cũng chẳng thể hết huống chi Bồ Tát Ma Ha Tát, Thanh Văn, Bích Chi Phật với các Người Trời biết số lượng của Công Đức mà nói hết sao? Như Lai Nhất Thiết Trí Trí có Công Đức vô biên thì hết thảy Công Đức của Đại Lực Bảo Tàng Thần này cũng lại như vậy

Chân Ngôn Vương này là Tâm chân thật của tất cả Như Lai, hay vì tất cả Thế Gian mà làm bậc Chủ Tể, cứu các chúng sinh, loài có tâm ác, điều phục khổ não của chúng sinh mà hay sinh ra tất cả Trí Tuệ

Nếu cầu Bảo Tàng Thần nên ở bên phải của Đức Như Lai vẽ tượng Thần màu trắng, tay cầm cây phất trần đầy đủ nghi tướng. Bên phải tượng Thần vẽ Kim Cương Thủ Bồ Tát như màu hoa Ưu Bát La xanh dùng trân châu trang diêm, đầy đủ nghi tướng. Trước mặt Bồ Tát vẽ Dạ Đa **Đại Bi Bảo Hiền Tử** như màu nước trong , đầy đủ thân tướng : khuôn mặt, dây đeo, mặt hiền, tay cầm **Tỳ Nhạ Bố La Quả Tạng**, mặc quần áo màu vàng, đầu đội mão lớn , ngồi tòa Phá Tổn buông thòng bàn chân trái xuống

Như vậy người tụng, từ đầu đến cuối, mỗi mỗi quán sát Nghi Tắc đầy đủ. Chính Quán như vậy trải qua một Lạc Xoa thời, khởi tâm làm riêng **Cúng Dường Quán Hạnh**. Tưởng các hoa sinh ở trong nước, các hoa trên lục địa, mọi loại hương tốt, tất cả trân bảo, quần áo thù diệu với thức ăn uống, đèn, vòng hoa… mà dùng cúng hiến sẽ được viên mãn tất cả Nguyện

Như vậy chuyên tâm quán tưởng xong, người tụng tự bạch rằng:"**Con y theo nghi tắc của Tam Bảo, tin nhận phụng hành**"

Sau đó y theo Nghi Tắc của Trời Rồng làm Pháp Hộ Ma. Quán tưởng Bảo Hiền Đại Tướng cầm giữ lửa đến để bên trong lò Hộ Ma, Mãn Hiền Đại Tướng đốt lửa trong lò, Hoạch Tài Đại Tướng làm Pháp thanh tịnh, Đa Văn Đại Tướng vày tòa ngồi bằng cỏ Cát Tường. Như thế quán tưởng thành tựu Nghi Tắc của Như Lai

Tiếp tưởng **Đầu Chân Ngôn** thắp lửa, **Khẩu Chân Ngôn** thỉnh triệu, **Túc Chân Ngôn** làm ủng hộ, cầu nơi thành tựu. Liền làm Hộ Ma xong, tay ném ba lần, tụng Chân Ngôn là:

A nga-nẵng duệ, sa-phộc hạ

AGNÀYE SVÀHÀ

Tiếp kết Ấn của nhóm Cát Tường, Chắp hai tay lại , chính giữa an trí Hiền Thánh, quán tưởng tụng Chân Ngôn trải qua khoảng phút chốc như gió thổi lửa. Quán tưởng nước

cốt sữa đã nói làm Hộ Ma một lạc xoa. Trước tiên hiến 8 Đại Minh Vương làm Hộ Ma một Lạc Xoa. Tiếp hiến Bảo Hiền Đại Minh Vương riêng làm Hộ Ma một lạc xoa sẽ được đại phú quý, hai lạc xoa được con cháu hưng vượng, ba lạc xoa thì người có tội lớn cũng được Pháp thành tựu

Nghi Tắc như vậy nên chuyên tâm làm luôn

Tiếp dùng nước làm Hộ Ma. Đem hoa thấm nước, dùng một ngàn thưng nước thơm làm Hộ Ma hiến Bảo Tàng Thần sẽ luôn khiến được tiền của, thường được khoái lạc. Lại làm Hộ Ma một ngàn lần sẽ được Pháp tăng trưởng

Y theo Nghi Tắc như vậy. Như trước quán tưởng làm Hộ Ma xong thì hiến thêm ba thưng nước sẽ được tăng trưởng

Nếu làm Hộ Ma năm lạc xoa hay khiến cho Tượng phát sáng, ẩn thân với khiến cho Phục Tàng (Kho tàng bị che khuất) xuất hiện, thọ dùng không hết, được khoái lạc tối thượng

Lại làm nhóm **Túc Chân Ngôn, Khẩu Chân Ngôn** khiến cho thành tựu tất cả việc mong cầu. Hay cấm oan gia được qua Ma Giới , lìa hẳn sự đau khổ xâu xa. Đi đứng ngồi nằm đều nhận Phước Đức ngang với hàng Đế Thích

Pháp ấy như vậy.

PHẬT NÓI KINH THÁNH BẢO TÀNG THẦN NGHI QUỸ
_QUYỂN HẠ (Hết) _

Hiệu chỉnh lần thứ hai xong một Bộ gồm 2 quyển vào ngày 02/03/2013

BẠCH TÀI THẦN NGŨ TÔN ĐỐI SINH GIA TRÌ
NHƯ VŨ GIÁNG LÂM QUÁN TU NGHI QUỸ
(Pháp Môn phương tiện)

Hán Văn: **A Tri Nhân Ba Thiết** biên soạn
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

***) Quy y phát Tâm**
Chư Phật, Chính Pháp, Hiền Thánh, Tam Bảo Tôn
Từ nay thẳng đến Bồ Đề, luôn Quy y
Con dùng các **Tư Lương** đã tu hành
Vì lợi hữu tình, nên nguyện thành Đại Giác

***) Triệu Thỉnh Bản Tôn**
Không làm, vốn lặng, hiển hiện rõ
Hóa Thân của ý Quán Thế Âm
Bạch Tài Thần cùng bốn **Không Hành**
Thệ, Tuệ không hai, Bản Tôn giáng

***) Tụng trì Tâm Chú:**
"Ông, ban mã, trác đạt, a nhật nhã , tán ba lạp, thâm đạt nhã, hồng phôi"
Oṃ_ Padma-krodha ārya-jambhala-siddhaya_ hūṃ phaṭ

***)** Văn **Tụng Tán**:
Thân như Tu Di trắng trong, Thiên Y hồng
Như quán nhìn chi, cũng dùng mắt cực diệu
Ngưng chận thống khổ, nghèo túng của chúng sinh
Đỉnh lễ Chí Tôn Thánh Giả **Bạch Tài Thần**

_Năm Tôn Bạch Tài Thần chiêu vời tài phú cùng với tu cầu nguyện
Địa Chi Tài Vận tinh hoa, lá , quả trái
Xứ Chi Tài Vận trừ bệnh, ngưng phân tranh
Nhân Chi Tài Vận tròn đủ Phước, Thọ, giàu có
Rộng lớn, viên mãn cát tường, Nguyện thành tựu

_Năm Tôn Bạch Tài Thần chiêu vời tài phú cùng với tu hồi hướng
Căn lành trong sạch siêng năng này
Phàm gởi sự nghiệp đều thành tựu
Tiêu trừ hai Chướng, thành hai Lợi
Cầu nguyện nhanh chóng được Bồ Đề

Ghi chú: Nghi Quỹ này vì **A Tri Nhân Ba Thiết** được **Không Hành** mở hứa đã soạn ra, kèm với Kinh. **Nhân Ba Thiết** mở hứa, chẳng đợi Quán Đỉnh truyền thừa vậy, có thể niệm tụng tu trì. Mỗi ngày niệm tụng Nghi Quỹ này một lần thì người có điều kiện được rát nhiều sự lợi ích tốt lành.

10/01/2013